

NĂM THỨ TĂM, SỐ 339

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đồng-ương và các thuộc địa
Langsa

12 tháng 6\$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 20 tr 0

Giá bán lẻ 0 \$ 20 || Đổi nhân . . . 0\$20 timbres

LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠNG ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thơ cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy :

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels. On traite à forfait.

B. C. CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn quan thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản đề giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ. Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

LỜI RAO

Ông chủ-nhơn quán L. T. T. V. rao cho chư vị mua báo dạng hay rằng ông Gilbert Chiêu kêu là Kỳ-lân-Các đã thôi trợ bút cho báo-quán rồi, nên chư vị có gởi thơ từ hoặc tiền bạc chi thì cứ gởi ngay cho quán L. T. T. V. 7 Boulevard Norodom Saigon.

hai đàng. Ngày 21 Juillet Chánh-phủ Nga gởi tờ qua Áo xin ký ngày thêm cho Xet-bi có đủ giờ lo liệu đáp từ, rằng Chánh phủ Nga chủ ý trông nom trong đám bất bình này, chớ không sao diêm nhiên tọa quan thành bại được.

Ngày 25 juillet Áo trả lời rằng không chịu thêm ngày ký cho Xet-bi đáp từ. Vài lại Áo nói tờ đáp từ của Chánh-phủ Xet bi không vừa lòng Áo. Bởi ấy cuộc giao thiệp hai đàng bèn tuyệt. Ấy là cuộc can qua sẽ đấy.

Nội ngày 26, 27, 28, 29, Juillet hai đàng lo chỉnh tu binh mã đặng mà giáp trận.

Nhưng vậy các nước Liệt-cường Âu-châu còn trông cậy sẽ giảng hòa hai đàng cho êm thuận được.

Trong ngày 27 juillet Anh-quốc bèn luận cho Đức quốc, Pháp-quốc, Ý-quốc và Anh-quốc nên giữ miềm trung lập, đừng can dự vào phía nào, thì Ý, Pháp, Anh ưng chịu, còn Đức cũng ưng chịu mà còn giữ hậu rằng không

sao bỏ nghĩa đã giao lân với Áo: Ấy là tinh-gian trá của Đức đã lộ mới.

Tuy các nước Liệt-cường đang lo giảng hòa mà Áo không đợi, qua ngày 28 juillet bèn hạ chiến thơ với Xet-bi. Nga cũng gởi tờ qua xin Áo đình bộ Áo không nghe. Bởi Áo xác xược cùng Đức khi trả người nên cuộc can qua Âu-châu mới dấy động. Sự dĩ chi thử mà các quan Anh, Pháp, Nga lo việc giao thiệp còn trông cậy sẽ cầm giữ cuộc thái bình được. Chánh-phủ chư Thượng-thor Pháp mỗi ngày có nhóm đủ mặt tại Đền Elysée, có Đức Giám-quốc là M. Raymond Poincaré tọa chủ. Mà không sao can giảng được. Quán giả man Đức nó già tai điểc làm ngo.

Trong con Áo xa đại bát qua kinh đô Xet-bi thì Đức nó lên động binh thăm. Qua ngày 30 Juillet binh Xet-bi dừc cầu bắt ngang qua sông Đa núp là cầu đễ ngày thường kinh đô Xet-bi qua lại thành Xâm-len của Áo. Nga liền động binh.

Tại Luân-dôn thành kinh đô Anh

THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

時事總論

Trong bài thời sự tổng luận tuần rồi Bồn-quán nói rằng, Áo-quốc gởi tờ trách cứ Xet bi trong vụ ám-mưu quốc sự hạ sát Đổng-cung Áo, ấy là Áo hồ nghi mà làm như thế.

Chánh-phủ Nga thấy cố sự như vậy bèn nhứt định can dự đặng giảng hòa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

các quan Đại-thần nhiều phe bất thuận việc trong nước, khi nghe có cuộc can qua to vậy, bèn thuận huề cùng nhau mà lo báo quốc. Còn dân Langsa tề chỉnh đường đường, ấy là diêm quyết chi là dấu biết mình được phần phải, sẽ hết sức làm việc bổn phận cho rõ chí nam nhi.

Dân Langsa chẳng phải là tề chỉnh đường đường vậy mà thôi đâu, vì mới đây có xảy ra một việc đủ làm cho biết lòng ái-Quốc của dân Langsa, là việc chánh phủ vay 800 triệu quan tiền kỳ rồi đó. Chánh-phủ có cần dùng tiền bạc mà chỉnh đốn cuộc hộ quốc, bèn phỏng giấy vay của bá-tánh. Thiên hạ nghe vậy ửng ửng đem bạc đóng vào kho 40 lần quá cái số vay, nghĩa là chánh-phủ vay có 800 triệu mà thiên hạ đóng vào kho đến 3 muôn 2 000 triệu Bởi ấy khi cả Âu-châu ai ai đã chắc có giặc thì Đại-Pháp có tại kho 3 muôn 2 ngàn triệu quan ấy là không kể số tiền tiền phong cuộc chinh chiến dằng khác !!!

Tình cảnh như thế ấy ai nên nhớ lấy. Ấy là dấu của tiện tạn như dân Langsa chẳng hề khi nào khiếm khuyết bao giờ. Có cái quân dốt đặt không rõ việc vạn bang ra làm sao thì mới là không biết Đại-Pháp là một nước cho vay dè nhưt trong cả hoàn cầu.

Bởi ấy cho nên khi nào đồng bang thấy quân bất lương nó mong lòng gặt găm đôi lỗ giấy bạc vạn văn, thì Annam ta phải lập tức đến quan Langsa mà cáo báo dặng nhà nước trừng trị chúng nó, vì trong luật Langsa có nhiều khoản phạt quân đồ lợi, gian giảo, gặt găm người ta mà phạt nặng quân đồn bậy làm cho dân bán loạn. Đó, chừ khan-quan đứng có đề cho chúng cất dặng, rồi nó khi mình là đám bí bời.

Bổn-quan xin thuật tiếp theo cuộc can qua đây động.

Qua ngày 31 Juillet tin giấy thép Havas cho hay rằng: tại kinh-đô Đức tặc Hoàng-đế Đức hạ lệnh truyền hích là cuộc trọng hơn lấy quân-pháp mà trị dân. Vả lại Đông-cung Đức lại đặc phong nguyên-nhung đạo binh ngự lâm thứ nhưt.

Áo cứ việc xạ đại-bát, vào kinh đô Xet-bi. Đại-Pháp liền hạ lệnh đòi năm hàng lính vào đồn, và tiền điền tốp lính năm nay luôn. Qua ngày 3 aout chưa có hạ chiến thư mà chuyển gì Đức-tặc làm ngang phạm bờ cõi Langsa hưởng-dông. Đang cơn ấy binh Nga loạn cương giải Đức. Tại Đông-Dương chánh-phủ dạy các tàu Đức phải ra cho khỏi xứ. Ngày 3 aout Đức-giám-Quốc Đại-Pháp hạ chỉ lấy quân pháp trị dân nội nước Langsa và Algérie. Anh quốc hạ lệnh cho thành Hồng-kông động binh. Đức quốc gom binh lại tại Giao-châu.

Tại Âu-châu Đức-tặc phạm xâm lăng địa phận Duché de Luxembourg dặng có thừa cơ hội mà xâm lăng bờ cõi Pháp.

Ngày 3 aout Đức-tặc đội nón nhọn đến chơng mặt tại Ai Cirey và gọi Petite-croix gần thành Nancy. Đến ngày 4 aout Đức-tặc mới hạ chiến thư với Pháp và Nga. Cõi voi Áo còn dự dự chớ quyết can dự vào đám giặc to này chẳng. Còn Ý-Quốc thì khai sẽ trung lập không can dự vào đâu ráo.

Qua ngày 4 aout Đức-giám-Quốc trên Dân-hội Hạ-nghi-viện đại thỉnh rằng:

« Nước Langsa mới bị Đức tặc nó làm ngang phạm cương giới, ấy là cuộc thách đố cái quyền lợi của người. Song le nước Langsa sẵn lòng không hề nao núng, sẽ có lân bang là Nga và Anh đã giao niềm bầy hữu bấy lâu trợ lực. Nước Langsa thấy rõ dấu dấu bốn phương trời ai ai cũng căm mẫn và cầu chúc cho nước ta, vì nước Langsa còn một lần nữa ngày nay thay mặt hoàn cầu mà bảo thủ cuộc tự do, đạo công bình và điều chánh-lý. »

Chư-hội-viên nghe đọc rồi vỗ tay khen ngợi cùng đồng ưng chịu các việc chánh-phủ phỏng lập hộ quốc.

Ngày mồng 4 Đức-tặc hạ tờ hăm nước Ben rich mà binh Ben-rich đã kéo ra ranh rồi dặng giữ bờ cõi không ai có phép loạn bậy vì Ben-rich trung lập, Đức thấy Ben-rich trả lời không vừa ý liền động binh loạn ranh, tuần sau Bồn-quan sẽ cho biết

việc Đức làm ngang như vậy mà hao binh tổn tướng là bao nhiêu.

Tại thành Metz Đức-tặc thủ vật bắt M. Samain là cựu-hội-trưởng Pháp-kì-Niệm và một ông thầy cả ở M. neville mà bắn chết, vì hai ông này khi sạch tiền cứ thương nhớ cố quốc là nước Langsa luôn. Đức-tặc nó làm ngang sát non tại địa-phận nó như vậy đó.

Có một cái máy bay của Đức bay qua thành Luneville mà quăng trái phá song không làm hại được là bao nhiêu.

Tại Anh-Quốc thừa tướng nói đoàn chiến thuyền Anh sẽ trợ lực với đoàn chiến thuyền Pháp và ngài nói Anh sẽ ép Đức kinh những cuộc trung lập của Ben-rich và Anh đang lo động binh thủy binh bộ.

Đó đến ngày 4 aout tình cảnh Âu-châu là vậy đó.

VAN QUỐC TÂN VĂN
(Télégrammes)
萬國新聞

Paris, 10 Aout.

Pháp — Binh Pháp đánh với binh Đức một trận rất to, lấy được danh núi vosges dưới có thành Sainte Marie aux mines, trận đánh tại Altkirech hôm đó binh langsa hao không đầy 100 lính. — Binh Nga loan ranh Áo quốc tại đèo rạch Styr, đánh xua tiền đạo Áo.

Pháp. — Sứ-thần Áo quốc từ bỏ Paris hồi 7 giờ 15 phút ban chiều mà về quê.

Giấy thép Hồng-kông (chánh-phủ truyền tin)

Y theo tin bên Huê-kỳ thành Ba-thanh đồn thì đạo chiến thuyền Đức-tặc ở trên biển Baltique bị tàu Hồng-mao vây bó ở trong kinh Kiel. Chánh-phủ Anh-Quốc cho hay rằng chiếc tàu Birmingham của Hồng-mao hôm 10 aout bắn chìm một chiếc tàu lừng của Đức-tặc trong bắc-hải. Binh Đức áp bắn đồn Seraing chung quanh miền Liège nữa, binh Ben-rich đánh qua chết hết 800 lính, bị binh Ben-rich bắt được 8000 lính Đức Áo-Quốc và Pháp-Quốc đã rút sừ rồi.

Pháp. — Tại ranh Langsa giáp với Đức nơi ai Longvy, Longuyon, Marville, Virton hai đảng có xấp trận.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Paris 12 août

Tin chót. — Người ta nói mấy đám chiến rày đó là trận mạc của quân tiền phương đánh nhau thôi.

Giặc gian binh dẫu vô cũng không có chỉ canh cái, mỗi mỗi đều đặc kỳ sở hảo luôn.

Hoa-lang. — Nghe nói nước Hoa-lang quyết kiên bẻ thành trị dặng giữ Trung-lập.

CÔNG VĂN LƯỢC LỤC

(Documents officiels)

公文略錄

NAM-KY SOAI PHU

Gouvernement local

南圻帥府

Châu tri

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam ky ngày 18 mai 1914.

Cấp bằng cho Lê-hoang-Vi cai quản kho trường mỳ, đồng niên ăn 360 đồng thể cho Nguyễn-văn-Sửu, đã xin thôi.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn soái Nam ky ngày 18 mai 1914.

Cấp bằng, trong viên chức bổn quốc dinh Hiệp-lý và các tỉnh Nam-kỳ :

1° Lâm phó tổng hạng nhì, tổng Định-mỹ (Soctrang) :

M. Lâm-Som.

2° Lâm phó tổng hạng nhì, tổng Nhiều-hóa.

M. Lâm-Linh.

3° Lâm phó tổng hạng nhì, tổng Nhiều-mỹ.

4° Lâm phó tổng hạng nhì, tổng Nhiều-phú.

M. Dương-Ny.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 18 mai 1914.

Cấp bằng, trong viên chức dinh Hiệp-lý và các tỉnh Nam-kỳ :

1° Lâm phó tổng hạng nhì, tổng Tân-phong-hạ (Chợlớn).

M. Trinh-Phước-Lai.

2° Lâm phó tổng hạng nhì, tổng Long-hưng-hạ (Chợlớn).

M. Tô-đức-Trinh.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 20 mai 1914.

Cấp bằng, trong viên chức dinh Hiệp-lý và các tỉnh Nam-kỳ :

1° Lâm phó tổng hạng nhì, tổng An-lương (Chaudoc).

M. Phạm-văn-Quy.

2° Lâm phó tổng hạng nhì, tổng An-lạc (Chaudoc)

M. Phạm-văn-Giác.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 20 mai 1914.

Cấp bằng cho Võ hà-Đạm, có bằng cấp « Certificat d'aptitude à l'enseignement préparatoire franco annamites » làm giáo tổng đồng niên ăn 180 đồng và bổ đi từng chánh quan Tham-biện chủ tỉnh Biên-hòa.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 48 mai 1914.

Cấp bằng làm linh di giấy hạng tư, nhà nước Nam-kỳ.

1° Trần-khương-Cao, linh di giấy hậu bổ hèn sở dạy học, kể từ ngày 12 janvier 1914.

2° Dương-văn-Ngọc, linh di giấy hậu bổ tại phòng văn quan Nguyễn-soái, kể từ ngày 22 janvier 1914.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 14 mai 1914.

Cho phép thầy Lý-khắc-Tinh thơ ký thông ngôn thi sai hạng nhì dinh Hiệp-lý và các tỉnh Nam-kỳ, nghỉ ba tháng dặng dưỡng bệnh.

Trong lúc nghỉ, thầy Lý-khắc-Tinh tháng đầu dặng ăn trọn phần lương, còn mấy tháng sau thi ăn có phần nửa mà thôi.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 14 mai 1914.

Cho phép thầy Trần-văn-Triệu, phó tổng hạng nhì, tổng Mỹ-ninh, tỉnh Tây-ninh, nghỉ ba tháng dặng dưỡng bệnh.

Trong lúc nghỉ, thầy Trần-văn-Triệu tháng đầu dặng ăn trọn phần lương, còn mấy tháng sau thi ăn có phần nửa mà thôi.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 20 mai 1914.

Cho phép thầy Huỳnh-văn-Vi, thơ ký thông ngôn thi sai hạng nhì dinh Hiệp lý và các tỉnh Nam-kỳ, nghỉ

thêm hai tháng nữa dặng dưỡng bệnh, ăn một phần tiền lương, kể từ ngày 20 mai 1914 là ngày mắng kỷ nghỉ trước.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 18 mai 1914.

Cho phép Trương-công-Trinh, chánh họa sanh hạng ba nghỉ bốn tháng ăn nửa phần lương tại Saigon.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn soái Nam-kỳ, ngày 21 mai 1914.

Ngưng chức Trương-văn-Kinh, linh hạng ba sở chánh trị và hình chánh dặng chờ án Tòa xử.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 14 mai 1914.

Giải dịch tên Nguyễn-thị-Đạt, Ôn-bà học tập tại trường Chợ-lớn, vì trong mình không dặng mạnh.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 18 mai 1914.

Cấp bằng cho Nguyễn-văn-Thê có bằng cấp trường máy phurong đồng, làm linh coi máy hạng nhưt sở tàu nhà nước và bổ đi giúp việc dưới chiếc chaloupe « Lancette » thể cho Hồ-văn-Pho linh coi máy hạng nhưt bổ đi coi tàu tại Longxuyen.

Thầy Chung-văn-Thinh thơ ký hậu bổ tại dinh Hiệp lý nay bổ đi từng chánh quan Tham biện chủ tỉnh Châu-đốc thể cho Đỗ-kiết-Triệu xin nghỉ.

Vi lời nghị quan Tổng-thống Đông-dương ngày 5 juin 1914.

Cho phép Phạm-văn-Hải, thơ ký thi sai hạng nhì tại kho bạc Chợlớn, nghỉ không ăn lương kể từ ngày 7 mai 1914, dặng chờ ngày án tòa xử.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Namkỳ, ngày 13 juin 1914.

Cho phép thầy Nguyễn-ngọc-Kỷ thơ ký hạng tư dinh Hiệp-lý và các tỉnh Namkỳ nghỉ sáu tháng ăn nửa phần lương tại Gia-dịnh và tại Bà-rija.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Namkỳ, ngày 13 juin 1914.

Cho phép Ngô-văn-Mau, linh di giấy hạng nhì tại phòng thông ngôn dinh Hiệp lý nghỉ sáu tháng ăn nửa phần lương.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Namkỳ ngày 1^{er} juin 1914.

Định lời quả nặng và ăn lên trê trong kỳ một năm thầy Nguyễn-văn-Phụng, thơ ký hậu bổ sở Tân-đảo vì bỏ chỗ làm không xin phép.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Namkỳ, ngày 26 mai 1914.

Giải dịch Nguyễn-văn-Tân kêu là Tư Tân, lĩnh hạng tư sở Chánh-trị và lĩnh thành vi có lỗi trong việc bôn phạt.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Namkỳ ngày 11 juin 1914.

Giải dịch Phạm-văn-Thích, chức việc coi làm sở Tạo-tác ăn lương mỗi ngày là 1 \$ 10.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Namkỳ ngày 1 juin 1914.

Cách chức Nguyễn-phủ-Nhuận, cai tổng hạng ba tổng Thanh-tuy-hạ (Biênhoa), về tội hối lộ.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Namkỳ, ngày 6 juin 1914.

Định phạt tên Nguyễn-văn-Bửu, lĩnh thi sai hạng nhì sở đề lao tại Soctrang, một tháng tù vì bê trễ nặng trong việc bôn phạt.

HƯƠNG TRUYỀN

(Echos)
響傳

Những con trứng ở cù lao Sumatra

Có một lớp 35 linh hoa-lan đi tuần do dọc mé bờ hướng tây cù-lao, hồi đi ngang qua một đèo gấp gần miệng đèo một bầy voi.

Con voi cầm bầy rống lên một tiếng thì cả bầy đứng lại không bước tới. Lúc này rất hiếm nguy vô cùng, vì số người không bao nhiêu mà gặp voi bầy ở trước mặt, cứ đơng sau nổi. Bầy voi lại dang dờm bước tới. Tinh làm sao bầy chữ?

Quan mào-bình lớp lính, lệ trí, dạy linh hổ hàng một mà đứng nối đuôi nhau và đứng sát trong kẹt đá núi không ai động đũa.

Con voi cầm bầy đứng nhìn thấy hết thì sự, mới bước tới chậm chậm, đánh hơi người, sùng ống và con thịt mới sẵn đượ, đoạn nó đi lại hít hơi đủ mỗi người, rồi nó rống lên một tiếng lớn, kể bầy voi đàng kia đi lại, có hơn 100 con đi từ cặp từ cặp, cạ mấy người đứng sắp hàng, nếu ai rũi mà té xuống thì ắt nó chà mềm xương.

May phước ai cũng đứng sựng như cây trồng sát vách lũy, lũ voi đi ngang qua cạ thử coi phải người hay là loài cây đá, rồi rũi nhau đi mất.

Hũ hồn hủ vía 35 chủ linh, chấp chộ! chấp chộ!

Ngọc kim cương thiết và giả

Bồn-quán chỉ ra đây ít phương tiện để thử ngọc-kim cương (hột thủy-xoàn = diamant) của người tây kia bày ra cho biết phân biệt thứ thiết và thứ giả:

Cách thử nhất. — Ít khi mà người ta bảo chuốt cái mặt hột ngọc-kim-cương giả cho giống hột ngọc thiết, bởi ấy phải coi hệ bảo chuốt không giống ngọc thiết thì tự nhiên cái nước ngọc nó chiếu cũng khác.

Cách thử hai. — Hệ ngọc-kim-cương thiết thì giữa không môn dùng ngọc-thạch (saphir) mà gạch cũng không có lẳng.

Cách thử ba. — Ngọc-kim-cương thiết bỏ vô nước nó gội yển sáng như thường, còn ngọc giả thì nó lủi.

Cách thử tư. — Lấy tấm giấy có dính 1 bệt mực đen rồi lấy cục ngọc để lên trên bệt đen ấy, nếu dòm thấy chiếu giầu đen rõ ràng thì là ngọc thiết. Như không thấy cho rõ hoặc thấy chiếu nhiều hình đen đen thì hoặc là ngọc giả, hoặc là ngọc xấu.

Cách thử năm. — Nhiều 1 giọt nước trên cục ngọc, nếu giọt nước đọng lại là ngọc thiết, như nước chài ra ngoài là ngọc giả

ĐƯỜNG THỜI SỰ

(Dong Thong Shi)

東洋時事

Giá bạc (Taux de la piastre)

Jullet	11	15	16	17	18	19	20
Đồng-bạc Đông-Dương	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng Hồng-kong							
Hàng Shanghai							
Hàng Chartered Bank							
Kho Nhà-nước	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25	2 25

Giá lúa 2 \$ 40

SAIGON

Bọn chệch. — Các người giúp việc sở Thương-chánh lúc này tận tâm mà trối tề. Các người ấy rõ biết bản phận của mình là có một sự đi kiểm soát các việc nào hay làm hại cho cuộc sanh nhai, nên không sả chi ngày giờ mà đi lo ngau ngira những sự gian giáo của dân ngoài bang nghịch thù với ta. Vày hôm sớm mai ngày 10 aout các vị ấy bắt được 6 tên chệch đi xuống tàu, hồi đó tàu gần lui.

Siu già ấy có giấu trong đồ hành-lý một món qui báu, món ấy là nhiều ngàn bạc đồng Tại vậy mà bạc đồng trong thuộc địa phải ra khiếm khuyết chớ gì đâu.

Bồn-quán cả khen các người giúp việc sở Thương-chánh, tuần sau có tin thêm bồn-quán sẽ cho hay.

Có chỉ dụ mới đề ngày 8 aout 1914 ban chức Bắc-đầu tư đảng bồi-tình cho các ông sau đây, MM Destenay, Durvel.

Ngũ đảng bồi tình
Quan Trương-y Le roy des Barres, quan Trương-y Montel, quang tham biện Garnier làm thống sứ quyền tại Laos, ông Barbeyron thuộc sở tài chánh và ông Lichtenfelder.

Có chỉ dụ khác cũng đề ngày 8 aout 1914, ban cho ông Nguyễn-tân-Sử Đốc-phủ sứ thạng Ngũ đảng bồi tình.

Bồn-quán cả mừng cho các ông mới được chánh-phủ trọng thưởng.

Án quan tòa-tập-tụng tại Long-xuyên mới làm án 18 tháng tù một tên annam kia ở Rạch-giá mới về Long-xuyên vì tội đôn huyện rằng kẻ nghịch đang làm giặc cùng Đại pháp tại Bắc kỳ, đảng lăm.

Công sứ Đức ở Hải-khẩu (Hải-nam) bị bắt giam tại Hà-nội. — Công-sứ Hải-khẩu phủ Hải-nam ở Lao-kay về Hà-nội bị bắt giam kín tại khám hàng nhuộm.

Mỗi nhà thơ giấp thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

極東新聞

Tin Singapour. — Chiếc tàu Bourbon ở Singapour đến sớm mai ngày 11 août thuật rằng: các tàu Đức đậu tại Singapour khi có tin Anh-quốc đã hạ chiến thư với Đức tặc thì chánh phủ Hồng mao bèn cho niêm lại được 3 chiếc tên là *Quarta*, *Rance* và *Chowtai*, hai chiếc sau mới ở Saigon chạy qua Singapour, chánh phủ Hồng mao lại bắt luôn 60 dân Đức mà cầm tù giặc.

Việc bắt binh Nga và Trung-huê. — Ông Yang-Fu-Ha là thanh-tra tại Mi bị chánh-phủ quở nặng vì để cho các thợ do Nga đến ranh Tào mà lấy địa đồ.

Tiền bồi thưởng. — Chánh-phủ Trung-hoa đã trả cho các người ngoại quốc bị thiệt hại trong đám binh đao, số bạc bồi thưởng thiệt hại là 2 triệu đồng bạc (2.000.000 \$).

Cáo cáo. — Nhiều đám cáo cáo vô số bay đáp xuống ở thành Chuchow và Haichow tại Yen-thế (Tào) làm hư hại cuộc mùa màng chẳng biết bao nhiêu.

Mông-cổ thất thủ. — Cách mạng Mông cổ bị binh chánh-phủ đánh lui nhiều nhà bị triệt hạ.

Bạch-lang. — Chánh-phủ mới hay được tên hào-phủ kia giúp của cho Bạch lang xưa rày. Nó vừa biết chuyển bại lộ thì nó trốn theo ăn cướp mà ẩn nấp bên ranh Nga-la-tư và tìm ngả nhập lửa với Bạch-lang.

Các thầy cả ở tại Trung quốc bị đòi về tưng quân đếm được 300 vi.

Đức giám mục Pêros ở Xiêm-la sẽ về Saigon.

Có một đám chừng 50 người Đức tinh qua giang tàu do Nhật-bồn mà đi Singapour. Quan Thống đốc Hồng-

mao lấy lời tao nhả mới 50 vi ấy phải ở lại đó cho chánh-phủ Hồng-mao định liệu việc phải trái.

50 tên Đức cả giận vì đã đồng tiền tàu lỗ rồi nên không đành nghe lời chánh-phủ Hồng-kông mà lên bờ.

Chánh phủ liền sai một đội lính ra cầu tàu và 1 quan cai, tốp lính bước xuống tàu mỗi họ lên bờ một lần thứ nhì.

Đoạn chánh-phủ bắt hết thấy mà cầm ngục. Những người ung chịu ký tên vào tờ rằng không hề cầm tới khi giải nào mà cứ đương thì được tha, ai không chịu ký vào tờ thì cứ ở tù. Cả thầy thuật tinh ký tên, ngoại trừ 2 ba tên bắt khẩn phải bị giam ở khám.

ÂU MỸ TÂN VĂN

(Chronique Européenne et Américaine)

歐美新聞

Huê-kỳ:

Nghề làm nón Panamas. — Những thứ nón tục kêu là "Panama" không phải bởi xứ Panama làm mà bán ra đầu, song là thứ nón làm riêng tại mấy xứ ở hướng Nam Huê-kỳ, và ở cũ-lao An-tinh (Antilles), như là tại Colombie, mấy xứ ở về nhiệt-đạo, và xứ Jamaïque thì nhiều lắm. Nghề này sanh lợi to, mỗi năm xuất cảng bán ra được 60 triệu quan, giá tại lò dệt mỗi cái nón là 3 quan hay là 5 quan tiền. Tại miền nhiệt-đạo có làm ra nhiều hàng tốt, làm kỹ lưỡng lâu ngày nhiều tháng mới xong 1 cái, bán tới giá 500 quan tiền (200 \$).

Họ chỉ dùng thứ lá một thứ cây kia người bản thổ kêu là Jippi-Jappe là tên riêng phần lông kia thuộc tỉnh Manabi ở về miền nhiệt-đạo mà có cây ấy mọc, nên lấy tên tỉnh ấy mà đặt tên cây.

Người ta khởi bày nón Panama là hồi năm 1840, là năm dân Ipanho tìm được thứ cây đó mọc theo mé rạch Cassava cũng trong tờ thứ cây ở xứ Huê-kỳ họ dùng làm nón rom. Nghề đương nón Panama thành phát một ngày một thêm cho nên người ta

mới tạo lập một trường Bá-nghê tại thành Kingston dạy tập học trò cho lành nghề làm nón ấy.

Bây giờ số nón người ta làm bán ra hàng năm là 5 muôn cái nón.

Giấy thép nói trong Hoàn-cầu. — Có người Huê-kỳ tổng cộng những máy giấy thép nói trong cả hoàn-cầu thì tính gần được 12 triệu 3 vạn 8 muôn máy cái, trong số ấy có 8 triệu 3 vạn 6 muôn về phần một xứ Huê-kỳ. Vẫn không có xứ nào giấy thép nói là môn cần ích cho cuộc thương mại cho bằng tại xứ Huê-kỳ, vì làm công ăn chuyện làm phải mau thành tựu, cho các việc khỏi sanh bề trễ.

Lại còn dùng máy nói mà lo chuyện tư đang khác, có nhiều người cần phải thức dậy đúng giờ mà làm công chuyện, nên muốn sở giấy thép nói đến giờ ấy gõ chuông kêu mình, thì liền được như ý, có khi đồng hồ đó cũng không chắc bằng nó. Tại một thành Nhiêu-do có 4 vạn 4 muôn 2 ngàn giấy thép nói hơn thành Luân-đôn (Londres) bằng hai. Thành Chicago có 2 vạn 8 muôn cái máy, như là ở tại Ros-Angeles và Kim-san thì nhiều lắm, tính ra thì 1 người xài được 1 giàn máy nói.

Egypte

Kinh Suez. — Có tin giấy thép thành Paris cho hay rằng: hãng công-ty giữ kinh Suez thầu thuê tàu qua lại đã tính rằng: từ tháng Janvier năm tới cho phép những tàu bè sâu tới 10 thước được băng ngang kinh Suez.

CHUYỆN DU LỊCH BÊN NƯỚC NHẬT-BỒN

(Notes de Tourisme au Japon)

IV. Sự tích Thiên-đạo và nghĩa lý (tiếp theo).

Nếu ai hiểu rõ cái lòng tin tưởng của người Nhật bản là làm sao, thì không còn lấy làm lạ sự kiên can thái quả của họ. Người Nhật bản tin rằng sự sống kể qua đời rồi thì lại hóa ra hiện diện linh tinh hơn kẻ còn sống trên dương gian. Vẫn những kẻ còn sống trên đời không có cứ chi gì được, song họ nhờ các vong hồn ở xung quanh họ, cứ chi giúp cho họ. Mà đang lúc cứ chi giúp cho

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

DI SỰ

(stre)

19	20
fr.	fr.
Không có giờ	
2 25	2 25

2 s 40

giúp việc số
là trừ tế. Các
nh là có một
làm hại cho
chỉ ngày giờ
gian giáo của
ta. Vậy hôm
bắt được 6
u gần lui.
hành-lý một
ngân bạc đồng
địa phải ra

giúp việc số
tin. thêm bốn

out 1914 ban
h cho các ông

h
Barres, quan
biện Garnier
ông Barbeyron
tenfelder.
y 8 août 1914,
ừ Đốc-phủ-sứ
ông mới được

long-xuyên mới
ên annam kia ở
vị tội đôn huyện
cùng Đại pháp

u (Hải-nam) bị
ng-sứ Hải-khâu
lanhị bị bắt giam

giùm

người dương thế, thì các vong hồn ấy cũng luân chuyển mà hóa nên thân tiên. Vậy người nhứt-bồn dùng 2 chữ Thiệu-đạo nghĩa là « đường nhập cảnh tiên » mà chỉ sự vong hồn kẻ chết đang cử động dặng hóa tiên.

Vấn người đạo thiên chúa tin tưởng về kẻ qua đời rằng : Hề linh hồn là xác thi hằng sống luôn, mà linh hồn ấy cũng còn thông công được với kẻ sống. Người có đạo Thiên chúa tin linh hồn còn sống mà ở chốn khác, hoặc ở trên thiên đàng, hoặc ở chốn luyện tội, hoặc lọt xuống địa ngục, chứ không có róng rời trên mặt đất ở xen lộn cùng kẻ sống. Còn người nhứt bồn theo thiên đạo tin các vong hồn kẻ chết thì còn ở lại hiện tượng trong nhà. Bởi ấy họ lập ra cái bài vị để trong nhà mà thờ như là vong hồn người chết ở trước mặt họ vậy, rồi mỗi bữa cúng cơm cho an. Khi xảy ra chuyện chi bắc trắc khó liệu khôn toan thì lại bài vị đó mà cầu khấn.

Hề sớm mai thức dậy, khi đi ra khỏi nhà cũng lúc trở về họ lại bài vị ấy vì chẳng dám quên. Hề khi có việc phước xảy ra trong nhà cửa thì họ tạ ơn bài vị ấy, vì là chủ chốt hết các mối việc trong nhà.

Người nhứt bồn tin rằng hề chết rồi thì thành thần tiên chứ không có hóa nên chi khác nữa, cho nên họ thì chết như không, như là đám vô biên lại càng ham tử chiến cho mau tiêu rồi.

Thấy như vậy thì luận cho nước Nhứt không có thần tiên nào, vì ai ai cũng là cốt tiên cả, đám chết rồi thì thành tiên vô số, đám còn sống thì mai sau chết rồi cũng là hóa tiên nữa, té ra cả loài người ở nhứt địa là tiên hết.

Đó là chính cơ kiêu cần của họ. Trong Thiên-đạo không có sách kinh thánh, không dạy tin đều gì, không có buộc giữ luật chi cả.

Kẻ sống là tiên còn mặc xác phàm, nên có cần chi dạy việc phong hóa điều hành nữa. Một sự họ nhớ đến kẻ qua đời thì đủ mà giục tâm họ làm lành lánh dữ. Ai thờ các vong linh cho trọn đạo thì làm sao cũng nhờ cậy những vong linh ấy cứ chỉ giùm cho được sự trọn lành. Người ấy sẽ được trung nghĩa với Hoàng-đế, thủ tín cùng bạn hữu, hiền lành cùng vợ con, hiểu thảo với mẹ cha trọn niềm. P. Hòa.

KIM-VÂN-KIỀU TÂN GIẢI

(tiếp theo)

(Poème de Kim-Vân-Kiều)

金雲翹新解

- 1478 (Thương ôi ! Không hiệp mà tan,
- (Một nhà vinh hiển riêng oan một nàng.
- 1479 (Chiêu hồn thiết vị lễ thường,
- (Giải oan lập một đàn trường bên sông.

- 1480 (Ngon triều non bạc trùng trùng,
- (Vội trông còn trông cánh hồng lúc gieo.
- 1481 (Tình thâm biển thăm lạ đều,
- (Nào hồn tinh-vệ (a) biết theo chốn nào ?
- (Cờ duyên đầu hồng lạ sao,
- (Giác-duyên đầu hồng tìm vào tới nơi.
- 1482 (Trông lên linh vị chữ bài,
- (Thất kinh moi hỏi những người đầu ta ?
- 1483 (Vội nàng thân-thích gần xa,
- (Người còn sao hồng làm ma khốc người ?
- 1484 (Nghe tin nhớn giặc dưng rời,
- (Xúm quanh kẻ họ rợn lời hỏi tra.
- 1485 (Này chồng, này mẹ, này cha,
- (Này là em ruột, này là em dâu.
- 1486 (Thiệt tin nghe đã bấy lâu,
- (Pháp-sư dạy thế sự đầu lạ đường.
- 1487 (Sư rằng non quá mới nàng,
- (Lâm-trị buổi trước Tiên-dương buổi sau.
- 1488 (Khi nàng gieo ngọc trầm châu,
- (Đón nhau tôi đã gặp nhau rước về.
- 1489 (Cùng nhau nường cửa Bồ-đề,
- (Thảo am đó cũng gần kẻ chẳng xa.
- 1490 (Phật tiên ngày bạc lân la,
- (Đam đắm nàng cũng nhớ nhớ khôn quên.

(1478) Than ôi ! Ở đời chẳng khác như sao hôm sao mai, kẻ nam người bắc, không bao giờ là hiệp dặng cùng nhau hoai. Nay một nhà ai cũng dặng về vang, còn một mình nàng không biết bèo trôi sóng dập ở nơi mô ?

(1479) Đây là nói nàng Kiều gieo ngọc trầm châu ngày trước, đặt linh-vị dặng má chiêu hồn chi ta, hoặc hồn ở dòng tây nam bắc, xin dâng văn giá vô, về nghe kinh dặng cho siêu sanh tịnh thổ.

(1480) Khi đó trông ra ngọn nước thủy triều ở sông Tiền đường ló xô như núi bạc, nghĩ lại tưởng nàng Kiều coi mình nhẹ như lông hồng về nơi thủy-quốc, dặng cho sạch nợ tang bồng.

(1481) Bởi người sầu vì tình lắm, nên biển cũng kết nên sóng thăm, biết rằng hồn chìm tinh-vệ nơi mô, tha đã lấp biển đông, bao giờ cho cạn.

(1482) Ấy mới lạ cho là lạ ! May khéo là may ! Vãi Giác-duyên ở đầu hồng đeo tràng chống gãy khoác áo Ca-sa, xắm xắm vào tận nỗi chiêu-hồn nàng Kiều ở bên sông đó.

(1483) Bà vãi Giác trông lên chữ đề trên linh-vị, hẳn hỏi tên họ nàng Tuy-Kiều, bèn thất kinh mà hỏi rằng : Nam-mô-a-di-dà-phật ! Các ngài ở đâu lạ, sao mà lại đây tế nàng Kiều chi ?

(1484) Vậy các ngày cùng với nàng Kiều có họ dương xa gần chi không ? Sao chị ta còn ở trần gian, vội đã nghĩ là về thủy phủ.

(1485) Nghe vãi già nói như vậy, cả nhà ai cũng giới giác rụng rời, không biết thiết hư đường nào, liền xúm quan nhau lại mà kể lẽ đầu đuôi, dặng hỏi thăm sư bà non sao mà biết.

(1486) Những người này, cũng không phải ai xa xôi rảo, nào, người thì là chồng, người thì là mẹ, người thì là cha, người là em ruột, người là em dâu với nàng Kiều đây chứ không ai

(1487) Thiệt là nghe tin nàng Kiều gieo ngọc trầm châu ở chốn này, nay sư-bà lại dạy như vậy, có lẽ đầu chi ta lại phục-sanh dặng nữa hay sao ?

(1488) Bà Giác-duyên trả lời rằng : Không ! Vì tôi với nàng có non quê với nhau, khi buổi mới thì ở đất Lâm-trị, lúc về sau thì ở sông Tiên-dương, đều là có tới cả.

(1489) Khi chị ta gieo ngọc trầm châu, xuống giải trường giang, tôi đón dặng đã rước về cũng ở một nơi với tôi.

(1490) Sớm tối cùng nhau nường, bóng Phật, dặng vãi cho qua cầu thoát nạn, khỏi sa nơi biển khổ sông mê, Kia ! Nơi nhà tranh tối gần đó cũng không xa.

(1491) Ngày chỉ lấy cuốn kinh câu kệ, dặng làm thú giải phiền, mà nàng đem năm canh vãn mơ màng giấc mộng trường quan.

(a) Tinh vệ : Ngoại-sư nói : con gái vua Viêm-đế chết hóa làm chim Tinh-vệ, tha đã lấp biển đông.

(Sau sẽ tiếp theo)

Mỗi nhà thơ giải thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

ĐÀM

(Ca)

Con L...
 sanh ý...
 phân: 1...
 đời đ...
 mướn n...
 cổ luật...
 Ruột...
 A, b, c...
 lương)...
 khác n...

Nếu t...
 nghề bu...
 hết đó...

Nếu c...
 thì m...

Còn l...
 mướn n...

Ái l...
 phải đ...

buồn v...
 tình s...

mấy th...
 dặng c...

còn có...
 hàng gi...

mon Tr...
 (Nếu n...

khác th...
 bài sanh...

NAM N

男

Luận

Gần...
 trong bu...

Sân-thố...
 dọc ở tr...

dặng th...
 chi phải...

sanh, d...

MỒ

ĐÀM LUẬN LUẬT BUÔN

(tiếp theo)
(Causerie sur le droit commercial)

PHẦN THỨ III

Bài sanh ý

Con buôn luật buộc phải lãnh bài sanh ý, món thuế này chia ra hai phần: 1° là ruột thuế chánh không hề dôi dãi; 2° là thuế phụ tùy tiền mướn nhà Luật ngày 15 Juillet 1880, có luật ngày 19 avril 1905 cải lương).

Ruột thuế chánh có ba loại (là bản A, b, c, Luật 1880 có Luật 19 avril cải lương), và mỗi loại có nhiều hạng khác nhau.

Nếu trong một tiệm mà làm nhiều nghề buôn thì lựa hạng nào cao hơn hết đó đánh thuế thôi.

Nếu có nhiều nghề ở nhiều tiệm thì mỗi tiệm phải đóng sanh ý riêng.

Con thuế phụ đó là, do nơi tiền mướn nhà làm tiệm và nhà ở.

Ái làm nghề buôn từ 1^{er} janvier thì phải đóng thuế trong năm. Nếu thôi buôn vì chết, hoặc bị khánh tận, bị tinh số theo án tòa dạy thì hết qua mấy tháng phải đóng mấy tháng, đang có việc đó cũng phải đóng trọn, còn mấy tháng kia thì phải làm đơn bằng giấy tinh chỉ mà nại xin nơi nha môn Tri-phủ, hoặc Tri-huyện.

Nếu mình nhượng tiệm cho người khác thì có phép xin nhượng luôn bài sanh ý cho tên người ấy.

(sau sẽ tiếp theo).

G. CH. TRANCHANH, lược dịch.

NAM NỮ HÔN NHƠN VỆ SANH

(Hygiène du Mariage)

男女婚姻衛生

Luận về sự làm bồn (tiếp theo)

Gần kỳ làm bồn 2, 3 ngày, thấy trong bụng đau, thì kêu là sản-thống. Sản-thống là bởi vì cái gân ngang dọc ở trong tử-cung nó thắt dẹt lại, dặng thúc cho đứa con ra, không cần chi phải lo sợ, nên phải vào nhà tiếp sanh, đợi khi làm bồn, chớ không

nên ra ngoài làm sự chi lao động, và không nên lo nghĩ chi cho khổ trong lòng, phải tịnh dưỡng cho hòa thuận thân thể.

Tới kỳ sanh thì bụng lại càng đau lắm, trước ra như nước, đó là tin báo trước cái diễm làm bồn như vậy.

Người bồn bà có thai, khi đó phải kêu bà mẹ và người coi việc sanh đẻ lại, khi nước ra gần hết, thì đưa con ra, người mẹ thì rất là đau đớn quá chừng.

Nhưng phải chịu cực, khi đầu đứa con nít đã lộ ra ngoài, bà mẹ có thể mà cho cả toàn thân đứa con ra dặng. Một lát nghe thấy tiếng khóc rất thương rất mừng: Tu-ôa tu-ôa ở trên đại địa. Tiếng đó là tiếng chúa của đứa con nít mới ra đời, mà tại ơn ở trong bụng mẹ 280 ngày, mà mừng được ra đưng cái trách nhiệm ở đời.

Phàm thiên hạ tiếng khóc thì rất buồn, chừ có tiếng khóc này là thương là vui là mừng rõ hơn hết.

Khi làm bồn mà đau lắm, thì bởi có 2 chứng bệnh.

1 - Người mẹ yếu đuối. Nguyên do chứng đó có mấy thứ, hoặc người đòn bà hay đau yếu, mà bỏ dưỡng không đủ, hoặc người mẹ còn ít tuổi quá, và có bệnh xung tử cung, hoặc sanh đỵ, hai đứa con lớn, mà tử cung nhỏ, cùng người mẹ hay buồn rầu lo lắng v. v.

2 - Người mẹ có chứng bệnh. Bởi vì người mẹ cửa tử-cung hẹp, hoặc bền chắc không mở ra được, hay là cuống ruột dày, tạng phủ nhỏ. Đó mấy cách đó là nói về sự lớn, còn ngoài nữa thì nhiều chứng bệnh khác.

Nóu, mà thân thể đau yếu, thì trước khi làm bồn, ăn uống sữa bò, hay loài thịt, các vật bổ dưỡng, dặng phòng sau làm bồn đỡ đau.

Khi làm bồn đau, phải cho ăn thịt nóng, và uống sữa bò, lấy nước nóng lau lưng cho dặng vận động toàn thân thì hết.

Đau quá là bởi tử-cung thắt lại, hoặc đầu đứa con lớn quá ra không dặng, bởi vậy mà bị hại mạng người.

Còn như khi đã làm bồn rồi, thường có mấy ngày không thông đại-tiện, bụng đau như khi chưa làm bồn. Thì phải dùng cách luyệt, hay mời thầy lấy thuốc, không nên coi lấy làm thường.

Mà phải nằm trong giường dặng tịnh dưỡng thân thể, chớ cho bao giờ tinh thần lại như cũ sẽ thôi.

Đôi thường nói: 3 tuần lễ, thì người đòn bà tinh thần lại như cũ nhưng không phải vậy, mau cũng 6 tuần lễ mới mạnh được. Trong khi ấy ngày rất phải nên chú ý lắm.

Người đòn bà khi sanh đẻ rồi, thường hay có bệnh nóng lạnh, rã mồ hôi, và ngủ luôn. Nhưng cứ dễ vậy cho ngủ đừng nên kêu thừ chi, nếu thấy trong cổ khô nóng, thì phải cử café không nên uống, dầu không muốn ăn cũng phải cho uống ít cháo.

Cách 2, 3 ngày, ăn uống được rồi, cũng không nên cho ăn quá độ, cho ăn thứ thịt, hay trứng gà nữa sống nữa chính, chớ không nên cho dặng đồ không được tiêu hóa.

Hơn một tuần lễ ăn uống dầu như thường, cũng phải cho dặng đồ bổ dưỡng. Còn muối rau, các đồ ấy, thì cứ không được ăn.

Khi làm bồn sau 1 tuần lễ, không nên làm việc lao động, phạm chi em bà con lại chơi, không được ngồi lâu cho nhọc trong thân thể, và không nên coi chữ nhỏ, dặng cho hại mắt, nếu không cần sau gây ra cái bệnh mắt lòa rất là hại lắm.

THẤT THẬP NHỊ CƠ' XẢO KÌ SỰ'

(Les 72 merveilles de la civilisation)

七十二機巧奇事

Nguyên do khí cầu (tiếp theo)

(Aérostation)

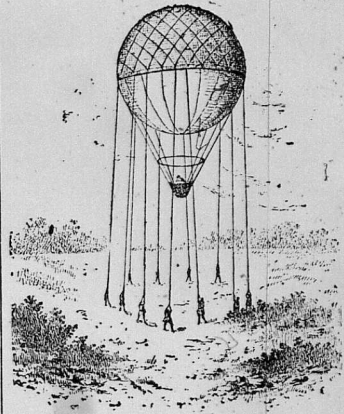
Vở Phi-dăng cuộc

Khi người bày lập khí cầu ra được rồi thì phe vô-biến liền dùng ba-lông vào cuộc chinh chiến. Trong năm 1793 ông Gê-tông một-huô là phi-viên

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

trong hội Hộ-quốc lo lấy các cuộc cách-trị mới bày đem dùng làm công ích cho nước. luận phải dùng ba-lông có giầy dũi dặng độ thám bình tinh. Hội Hộ-quốc bèn ưng chịu lời bàn ở ông *Ghi-tông-một-huô*, sai ông *Cu-ten* (couteille) lo sắp đặt dọn khinh-khi dặng thả ba-lông mà cấm không dùng Huỳnh cường-toan vì lưu-hoàn khó kiểm dễ dành làm thuốc súng không đủ có đầu đem cho luyện làm khinh-khi. Vắn khi trước ông *La-ha xi e* có thũ lấy hơi nước sôi mà xịt vào mặt sắt nung đỏ làm cho sanh ra khinh-khi. Nay ông *Cu-ten* dùng cách đó mà làm ra trở. Song trong cuộc phi-dăng chẳng phải có một việc dọn khinh-khi mà thôi đâu vì muốn cho ba-lông tiện dụng được trong cuộc chính chiến thì phải lo làm cho cái vỏ ba-lông kín đáo đứng cho hơi hoặc nước lọt qua mà xì ra ngoài, dặng dùng cái ba-lông phùng rồi được lâu ngày. Và lại phải trừ nghĩ bày biện làm cách nào cho dễ chuyên chở theo binh gia, lại còn nhiều việc khác trong cơn cứ sự nó lợi ra, mình phải đề phòng cho đủ lẽ đứng cho sai siêng. Ông *Cu-ten* vì thí nghiệm được nhiều việc hữu ích nên chánh-phủ phong cho làm Tổng-ly cuộc phi-dăng ông bèn dùng ông *Công-tê* là Vật-lý học-gia phụ lực. Cùng nhau trừ nghĩ mới được thành tựu.

Qua ngày 2 avril 1794 *Quốc-việc nghị hội* (La convention) tri cử một ty vô phi-công từng quyền ông *Cu-ten*. Cách một tháng sau binh Áo-quốc vây thành *Mô-bo-rô*, nên ông *Cu ten* cùng bốn-ty qua đó thả ba-lông lên trời thám độ bình tinh. Ba lông thả đó tên là *Án-trơ-bà-rô-nân* có dùng 2 cái giầy dũi thì bề kính tám được 10 thước, thả cao được 500 thước; dùng hiệu lệnh riêng mà truyền tin cho dưới đất hiệu bình tinh bên giặc. Tại thành *Mô-bo-rô* ai cũng là khẹn cái ba-lông *Án-trơ-bà-rô-nân*, nên trong cơn thành *Sat-lơ-ra* bị vây có nó qua độ bình tinh, sau thành *Pho-lor-rít* bị vây cũng có nó đến đó (26 Juin 1794). Ông *Cu-ten* ngồi trên ba lông tới 8 giờ đồng hồ thấy bên binh Áo-quốc dạy trở cách nào nên dùng hiệu lệnh thông tin cho binh Langsa rõ. Rồi trận giặc tại thành *Pho-ror-rít* thì ba-lông đó theo đạo binh mà qua *Êc-la-sáp-ben* và qua khỏi sông *ren* đi độ thám các nơi. Khi vào thành *Huôt-bua* mà tu bổ bị thành ấy thất thủ trong ngày 3 septembre 1796 bèn mất luôn theo thành. Khi ông *Cu-ten* đăng phong tướng-quân phải về Paris đăng tri cử ty vô-phi-công khác nên ông *Lô-mông* phải thế cho *Cu-ten*.



Tại Paris có chỉ dụ ngày 23 Juin tri cử vô phi-công thứ nhì rồi liền giao cho ông *Cu-ten* và ông *Đơ-lô-nay* dân theo đạo binh đóng trước thành *May-diên-xơ* dặng trợ lực trong cuộc vây thành ấy, có đảo soát cả địa-phận *Dre*-quốc cho đến sông *Đa-đúp*, song khi ông nguyên nhưng *Mô-rô* phải lui binh về thì vô-phi-công cũng phải theo binh mà về (octobre 1796) Từ đó đến sau không ai ngờ ngăn đến việc phi-dăng nữa. Ông *Cu-ten* mệt nhọc lưng mỏi gối đùn cáo thôi còn ông *Đơ-lô-nay* nài xin lập lại mà quan Nguyên-nhung kể chi ông *Mô-rô* không nạp dụng.

59. — FEUILLETON DU 20 AOUT 1914 (338

TRUYỆN BA NGƯỜI NGƯ-LÂM PHÁO-THỦ

TIÊU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN BA

御林砲守小説

XXVII

(tiếp theo)

Con mắt A-tốt thường ngày lơ lết, khi nghe nói vậy bèn trừng đôi trong một nháy, rồi cũng trở lại lơ lết như xưa mà nói rằng:

— À phải đa, từ thuở nay qua có biết thưng ai đâu!

— Thấy chưa, lòng sắt gan đá, rồi tưởng lòng thiên hạ đa tình cũng cứng như mình vậy, chớ gì!

— Lòng đa tình, lòng lũng lổ.

— Tiên sanh nói cái chi lạ vậy?

— Qua nói trong cuộc ái tình khá tử như cuộc xô số, hề ai trúng độc đặc thì phải chết! Bậu có phước không trúng độc đặc. Quả như lời qua nói chẳng sai, em hãy nghe lời qua rằng mà thua luôn, đừng có trúng số khi nào hết.

— Có nọ coi bộ thương mến tôi lắm.

— Coi bộ thương.

— Cờ thương tôi thiệt mà.

— Thiệt là bầu còn nhỏ tuổi quá chưa biết rằng đờn bà đời nào nó thương ai, mà chẳng ai mà không khổ bị đờn bà gạt.

— Ngoại trừ một mình ông A-tốt, vì Tiên-sanh không có nghĩa cùng ai.

A-tốt nghe nói vậy ngồi ngẫm nghĩ đây lâu đoạn nói:

— Phải, qua không có gả nghĩa cùng ai. Hề uống em uống.

— Nếu vậy thì Tiên-sanh là người mình triết hay khuyên lon tời, dạy dỗ tời cũng, kéo tời nghiệp lắm, Tiên sanh ôi!

— Khuyên lon đều chi?

— Khuyên lon cái đều khổn nạn của tời đó.

— Cái khổn nạn của em đó là đồ bỏ, đề ta thuật lại một việc ái tình cho em nghe, coi thử em nói sao.

— Việc ái tình của Tiên-sanh phải không?

— Của bằng hữu, hoặc ai cũng vô can.

— Tiên-sanh hãy thuật nghe chơi.

— Thôi ta nên cứ việc uống thì hay hơn.

— Và uống và thuật truyện.

— Cũng được vậy.

— Tôi lóng tai nghe.

A-tốt ngồi suy nghĩ một hồi mặt mày tái lét; ai mà uống bằng như A-tốt vậy thì chắc đã ngã xuống đó mà ngủ liền rồi, chớ A-tốt không ngã, ngồi vậy mà mơ. Say mà không ngã ngồi mà mơ mới là quái cô cho chớ.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Cách it
hết bốn-ty
(mai 1798)
thi đồ đạt
doạt thủ.
Tổ-quốc r
phi-công
đăng *Mô-d*
vóc-nghĩ-t
ông Công-
khi đi qua

Bồn-quá
ở Marseill
mặt việc

MÃY

Mười gi
hơn hết
(Messenger)
chạy qua
thiên-hạ
lo chiếm

Trong c
ông quan
áo ban th
đầu ngư-
roi cán bị
ai là công
ấy là ngư
có biểu h

— Em m
— Đa, m
— Thôi đ
Số là anh
nghe không
qua đầu, V
sang trong
một nàng t
nhơn, có k
hay làm ch
ở tại tiêu-
thầy cả. V
trong láng
thi trọn là
quốc sắc k
mạch làm
quối tộc.
muốn sao
không ai đ
như vậy l

Cách ít tháng sau ông Công-tê dẫn hết bôn-ty theo đạo binh qua Ai-cập (mãi 1798) song khi đem lên đến bờ thì đổ đạt ở dưới tàu b. binh hồng-mao đoạt thủ. Khi vua Na-bá-luân trở về Tô-Quốc rồi ngài bèn sa-thái ty vô-phi-công (1799) đóng cửa trường phi-đăng Mor-don lại là trường của Quốc-ước-ngũ-hội lập ngày 31 octobre 1795 ông Công-tê làm Cai trưởng cho đến khi đi qua Ai-cập.

Bồn-quán đọc trong tờ báo Radical ở Marseille đề ngày 28 Juin 1914, một việc sau đây cương mục đề là :

MÁY BAY DƯỚI SÔNG

để chở thuyền rất tiện

Mười giờ tàu Paul Lecat là tàu tốt hơn hết của hãng tàu thợ chạy biển (Messageries Maritimes) gần kéo neo chạy qua Đông-dương. Trên sân tàu thiên lĩa lao xao, bộ hành mỗi người lo chiếm chỗ.

Trong đám bộ hành ấy thấy một ông quan hai còn trẻ tuổi mình mặc áo ban thẳng thơm, ngực mang Bắc-đầu ngũ-dăng bội-tinh, tay cầm cái roi cán bịt vàng, nầy ngài mặt phụng, ai ai cũng là ngó xem. Ông quan hai ấy là người Annam, trên cổ áo ban có biểu hiệu phi-công, ngài qui danh

là Đờ-hữu-Vi là em ông quan năm Đờ-hữu-Chần nhiều người trong thành này quen thuộc. Ông Đờ-hữu-Vi dặng quan trên sai qua Đông-dương dặng thi hành lệnh mạng.

Nguyên ông Đờ-hữu-Vi này là quan võ từng chánh tại Phi-dăng-cuộc vô-trường Saint-Cyr. Trong cơn chiếm cứ Maroc ông Đờ-hữu-Vi hai năm trường lấy lòng cang đảm, và vững vàng làm cho mỗi người ai ai cũng sệt nhiên. Khi ấy ngài lãnh cai một đám máy bay từng dưới quờn ông quan tư Félix là quan mới từ trần tại Maroc. Ông Đờ-hữu-Vi ngồi máy bay bay từ thành Cassablanca tới thành Fêx (145 ngàn thước) mà bay có 2 giờ rưỡi đồng hồ, sau toán binh Masoutier bị vây tại Dar-el-kadi, nhờ ngài bay tới tiếp cứu.

Nay ngài có bịnh quan Toàn-quyền Albert Sarraut gọi về xứ, vì quan Toàn-quyền thấy máy bay sông, sẽ dùng mà chạy cạn chỗ thuyền đổ đạt, đem thơ từ rất nhậm le, nên quan Toàn-quyền sẽ giao cho ông Đờ-hữu-Vi thử máy thuyền chạy cạn, có chơn vịt ở trên khoi chắc sẽ thành sự, vì xứ Đông-dương một năm bị ngập nước hết sáu tháng luôn luôn.

Ông Đờ-hữu-Vi thử cho biết sẽ làm

cách dặng dùng thuyền chạy cạn ấy trong quán-hạt. Vẫn thuyền chạy cạn ấy là hai cái xuồng ken nhau lại, trên có đặt giàng chun vịt máy bay, nước xấp mắt cá bên chạy được một giờ là 8 muôn thước.

Tại thành Nanterre quan Toàn-quyền Sarraut cùng ông Đờ-hữu-Vi đã thấy chán chường cuộc thuyền chạy cạn của ông bà-trước Lambert thử.

Bồn-quán có đến chào ông Đờ-hữu-Vi thì ngài nói thuyền chạy cạn chắc sẽ giúp Đông-dương nhiều việc phượng tiện, dưới thuyền được 8 chỗ ngồi và chở được 800 kilos, dùng nó mà thông thương xứ nầy qua xứ kia vì trong cơn nước lụt không phượng mà thông đồng tin tức nhau. Hề ông Đờ-hữu-Vi thử chạy miền Cửu-long-giang rồi thì ra Bắc-kỳ thử máy trong sông Hồng-hà, nếu thí nghiệm xong thì ngài sẽ trở qua nước Langsa mà tập luyện một tốp phi-công và sắm một đoạn thuyền chạy cạn để làm cho các xứ thông đồng nhau.

Thiệt ông Đờ-hữu-Vi là tới công thần của nước ta, nay Chánh-phủ dụng giao một việc nhiệm tin, vì biết ngài là tới trung-thần, hay làm được nhiều việc, và là một vị rất tinh tuyền

— Em muốn nghe lắm hay sao?

— Đa, muốn nghe lắm.

— Thôi đề qua thuật cho vừa lòng em: Số là anh em bạn qua, là anh em bạn qua, nghe không Đạt-ta-nhân, chứ không phải qua đầu. Va vẫn là công-tước xứ Berry, sang trong vô hồi, mới có 25 tuổi mà mẹ một nàng 16 xuân, là một á tuyệt sắc giai nhơn, có khiếu thông minh, không mị, mà hay làm cho tình nhơn say vui. Nàng nay ở tại tiểu-thôn kia, gần nơi anh ruột làm thầy cả. Vẫn hai anh em ở đầu mà tới trong làng thì không ai rõ, mà vì thấy anh thì trọn lành đức hạnh, còn em gái thì quốc sắc khuynh thành thì không ai tọc mạch làm chi. Ai ai cũng nói là con nhà quối tọc. Bạn hữu qua đó là chúa xứ ấy, muốn sao được vậy, muốn bắt ép cũng không ai đi ra tay mà bình bõ người lạ mặt như vậy làm chi, mà bởi bạn hữu qua là

người biết liêm sỉ, nên mới cưới hồi phân mình.

Thiệt là đại, là khờ, là điên cho chớ!

— Sao mà khờ, mà điên, công-tước thương nặng thì cưới nặng là lẽ thường.

Em hãy nghe tới mới rõ: Cưới rồi công-tước đem vợ về ở chung trong đền, làm một đưng phu-nhơn đệ nhứt trong bốn tỉnh. Thiệt nàng ấy là người rất biết thể thống.

— Rồi sao nữa?

— Rồi một ngày kia vợ chồng rũ nhau cỡi ngựa đi săn, vợ tẻ ngựa chết giắc, chồng nhảy xuống cứu vợ, thấy vợ nghệt hơi bèn lấy dao xẻo cho thông thả hơi thở, thoạt dóm thấy vai vợ có bị thit cái hoa lý (Như mình thit từ kể có tội vạy).

A-tốt nói tới đó bèn cả cười rồi bưng ly rượu uống một hơi.

— Sao bà ấy lại vai có bị thit hoa lý vậy kia?

→ Nó là thiên thần bị đầy làm quỷ, vì khi chưa có chồng đã bị ăn ăn trộm.

— Như rứa thì ông Công-tước tính làm sao?

— Công-tước có quyền giết tha, trong đất của ngài, nên ngài bèn cỡi hết áo quần của vợ, trói ké lại đem thắt cổ tòn ten trên nhánh cây.

— Nếu bậy thì Công-tước, là một tay sát nhơn rồi đó?

A-tốt nghe hồi vậy, mặt mày tái xanh mà nói rằng: « Ừ sát nhơn chớ gì. Quán đem rượu đây!

Nói vậy rồi liền thò tay chup ve rượu còn sót lại đó mà uống một hơi hết ve, đoạn hai tay ôm đầu mà ngồi lẳng lẳng. Đạt-ta-nhân thấy vậy kinh hoàng.

(Sau sẽ tiếp theo).



ngày 23 Juin tri
bi rồi liền giao
Đờ-lô-nay dẫn
trở thành May-
trong cuộc vây
địa-phần Đờ-
núp, song khi
phải lui binh
phải theo binh
Từ đó đến sau
việc phi dăng
nhọc lưng môi
ông Đờ-lô-nay
Nguyễn-nhung
ng nạp dụng.

nh là người mình
đay đồ tôi cùng,
sanh ối!
khốn nạn của tôi
m đó là đồ bỏ, để
tình cho em nghe,
n-sanh phải không?
ai cùng vô can.
c uống thì hay hơn.
uỵn.

một hồi mặt mày tái
hư A tốt vậy thì chắc
ủ liền rồi, chớ A-tốt
à mớ. Say mà không
quái cổ cho chớ.

án giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tàn-ván giùm

HÍ HƯỚC CUỘC

(Mots pour rire)

Madame. - Thiệt là quái gỡ. Ba, sao không coi chừng, trong tộ canh còn rớt tóc vào đó nữa.

Con ba. - Dạ, tôi tưởng vô can... à bà hãy trao cho ông... Vì lên lâu ông bảo tôi cho ông một mái tóc mái!...

Tui giảng hồ lẩn nhơn:

- Phải bận bầy giờ làm nghề viết chữ kiếm tiền mà độ nhứt chàng? Vậy chờ bận thường viết cái chi vậy?

- Tôi viết thơ cho tía tôi dạng xin bạc, chờ viết cái chi đầu.

CHƯ VỊ ĐÀ GỜ BẠC

Đôn quan lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt trình cho Đồn quân; ấy là sự giúp cho Đồn quân mà bố đê hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát	nhứt trình	Số mandat
373	Q. Baochanh	Bạc một 6 \$
1358	N. Honquan	Mandat 6 557772
1092	T. K. N. Takeo	5 559366
1011	T. Q. Đ. Sadee	4 580884
437	T. Longmy	Timbre 150
1220	L. Q. T. Tanan	Mandat 5 569178
1218	T. K. T. id	Bạc một 5
172	N. T. L. Baclieu	Mandat 6 581190
765	B. Q. T. Caillay	5 474089
272	T. Moeay	5 537571
40 ab.	Prov. Soctrang	Chèque 240 07319
633	L. X. Q. Gocong	Mandat 5 582618
639	Q. V. Đ. id	5 582617

HOÀI CÂN

(Neurasthénie)

Lời tục ngữ Langsa nói rằng: Thường là thì thấy bệnh nhơn chớ không thấy bệnh là gì? Như là nói về kẻ đã hoài gán thì lời ấy rất nhảm lý.

Vì mỗi người tuy nói đau một bệnh, chớ cách trị khác nhau. Bởi ấy ta phải soạn lại cho có thứ tự, nguồn do mỗi chứng, nhứt là trong bệnh hoài cân.

Có nhiều người chẳng phải tại nơi mình mà làm bệnh hoài cân, tự nhiên trong mình phát ra, mà cũng có nhiều người bởi mang bệnh hoan trước, nên mới mang bệnh hoài cân, như huyết suy, vì khí thông, cốt tiết-phát-nhiệt, làm thông, nhiệt chứng vãn vãn.

Ấy là những bệnh tiền đạo mà sanh bệnh hoài cân.

Đời nay có nhiều người làm ăn, hoặc lo lắng quá lễ mà sanh ra bệnh ấy.

Khi trong máu có nhiều sự dơ dáy, hệ sự dơ ấy đọng nhằm gán thì làm cho gán mệt, bởi ấy ta thấy có nhiều người đi đứng mình mẩy rung rẩy. Mà khi máu dơ quá, là thiếu đường khí, thì cũng làm cho mệt gán, ấy là

bệnh những người liệt nhược cả ngày biếng ăn biếng ngủ, xây xam mày mắt, đau đờu châu thân, càng ngày càng bại hoại tinh thần.

Chẳng cần gì học sách thuốc cho giỏi, ai thấy cũng biết, hề bỏ huyết được thì mạnh, máu trong mạch mình cũng như lò lửa, hề thấy lửa muốn tàn muốn tắt thì phải thổi phải quạt, huyết suy thì bỏ huyết, hề khi huyết vượng thì cần-cốt hết hoá, lần lần mạnh-giỏi như thường.

Có một điều khó thiên hạ ít biết, là cách bỏ huyết. Từ thuở nay các lương-y hay dùng ba cách bỏ huyết: 1 là cho ăn uống hẳn hoi, 2 là dùng sắt mà làm cốt thuốc bổ, 3 là cho uống huyết tươi. Mới nghe nói, ai cũng cho là hữu lý, mà hề kỹ xét, thì ba cách ấy chẳng phải là thiện trí.

Trong cách thứ nhứt, nói rằng: « Cho ăn uống hẳn hoi » mà biết bao-từ có chịu cùng chăng? Và lại thường những người liệt-nhược, đời nào ai thấy ăn uống cái gì cho nhiều được.

Cách thứ hai nói rằng: « Dùng sắt mà làm thuốc bỏ huyết ». Tuy biết là một vị hay cầm đường khí mà lỏng, mà chẳng đủ sức làm cho bỏ huyết, mà có nhiều khi thấy uống vô nó đi trượt lớt, nếu uống nhiều thì nó làm đen răng nghệt ruột.

Cách thứ ba dạy phải uống huyết tươi, khi xưa thấy có nhiều người đến lò heo mà uống huyết, lấy làm tục tiêu quá. Tuy đã biết rằng huyết tươi là một vị bỏ huyết, mà uống

sống như vậy, đã làm cho người bệnh nhòm góm, mà lại không tiêu hóa, nó dồn trong bụng đặc lại đường như mình làm lạp xưởng huyết vậy.

Theo lẽ phải, thì nên tìm kiếm trong huyết những vị hay bỏ, rút lấy cái tinh ba dọn chế lại làm thuốc hườn chớ người bệnh dễ uống tuàn như vậy nghe còn hữu lý hơn.

Bởi ấy cho nên, có một ông thầy thuốc bỏ tên là Joseph Noé có bày một thứ thuốc bỏ huyết mới, đem trình nơi Thái-y-viên thành Paris (7 juin 1910) thiên hạ đua nhau mà uống rất nhiều. Vị thuốc ấy hiệu là **Globéol** thiên trị những bệnh hoài gán liệt-nhược, nó thế cho máu tươi loài vật, vì trong vị thuốc ấy có đủ cái tinh ba trong huyết tươi.

Và lại trong ấy cũng có dùng sắt mà làm cốt và món manganaise cũng đồng tánh với sắt. Hai vị ấy rất nên bỏ huyết hiệp với tinh ba huyết tươi bảo chế rất khéo léo tinh anh, làm nên vị thuốc **Globéol** đủ tánh bỏ huyết, uống vào thì tinh thần hưng vượng, gân cốt khương cường, chứng ấy muốn bỏ đường hẳn hoi thì chẳng hại gì, uống vào lần lần cơn bệnh giảm thuyên thì bệnh hoài gán phải tuýt.

Emile GAUTIER.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dăng chủ tiệm là **G. RENOUX** nhưt hạng bảo-tê-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.



— Từ ngày chúng ông hút thuốc hiệu **HONGROISES**, thì chúng ông bỏ không hút điều-bình nữa!

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

VỀ-SANH

XÓM CON NÍT

(Le coin des Babys)

Giấc ngủ con nít. — Nhiều người hay hỏi vậy chó con nít mỗi ngày nên cho nó ngủ mấy giờ. Vấn tùy bầm-thọ mạnh yếu con nít. Đứa nào mạnh mẽ sồn sột thì ngủ nhiều, đứa nào trong yếu ẻo ọt thì ngủ ít. Khi mới đẻ thì con nít nội 24 giờ ngủ hết 20 giờ chừng nó được 1 tuổi thì phải cho nó ngủ ngày 2 lần: sớm mai 1 lần, chiều một lần. Chừng nó 2 tuổi thì đừng ngộ cho nó ngủ vài giờ, cứ vậy cho đến lớn khôn.

Thường phải để nó ngủ trong nôi, đừng tập cho nó ngủ trên tay, trên mình mẹ cha, cũng đừng cho nó ngủ võng ngủ giường lớn.

Phải cẩn thận trong khi để con nằm ngủ. Thường con nít hễ bị hay là ăn cơm rồi mới ngủ, mà nếu cho nó nằm giữa mà ngủ thì là một việc hiểm nghèo, vì con nít thường hay ọc mà nước miếng, hoặc đờm, hoặc sữa, không ra ngoài được thì phải làm cho nó nghẹt hơi, ngột mà chết. Khi thì cho nằm nghiêng bên này lúc lại cho nằm nghiêng bên kia mà ngủ, vì sợ cứ cho nằm một bên hoài, xương nó còn non, phải lép đầu, méo mặt: Cái nôi của con phải lựa trong nhà chỗ nào trống trải mà dề, song đừng cho có luồng gió, phải cho con ngủ cho ấm, mà không đắp trùm đầu đít, phải lập thế cho ấm, đừng có đắp nhiều mền gối căng dăng làm cho nó cự khuấy không thông thả. Như đẻ một vung lửa than dưới nôi, cũng mà phải coi chừng đừng cho nóng lắm, phỏng lung nó.

Các mẹ ời! Phải đích thân mà sờn sóc con mình, ngọc ngà châu báu của mình lại đem giao cho ai coi mà vững bụng được sao.

CÁC CƯỢC CHƠI CHO TIÊU KHIỂN

(Jeux d'esprit)

LỜI TÍ HỮNG LANGSA

(Langage figuré)

Phương-ngôn

Il est impossible de porter le flambeau de la vérité dans une foule sans brûler la barbe à quelqu'un.

Ne jamais faire une chose que vous ne voudriez pas qui fut connue.

B. DELESSERT.

Lorsque l'intérêt commande une démarche, on oublie vite que la dignité la défendait.

Comtesse DIANE.

Il y a des gens qui vous absolvent comme s'ils avaient le droit de vous condamner.

M^{me} SCHWETCHINE.

Celui qui ne comprend point, comprend mieux que celui qui comprend mal.

J. DE MAISTRE.

La vérité est une, l'erreur multiple, comme il y a qu'une manière d'être bien portant, et mille d'être malade.

PETIT-SENN.

Quiconque met le bien-être avant le devoir, est incapable d'indépendance.

A. DE GASPABIN.

Trong đám đông người mà mình cảm được xen vào đó, thì sao cho khỏi cháy râu vài người.

Chuyện chi mình không muốn cho chúng biết thì đừng làm.

Việc chi có lợi, thì con người hay quên cái thề thốt, liêm-sĩ kiến lợi ám nhàn.

Có nhiều người tưởng mình có quyền làm tội mình, nên hay cả gan giải tội cho mình.

Cái người không hiểu còn hiểu hơn cái người hiểu sai.

Sự thị (thiệt) có một, chứ sự phi (sái) nó vô ngần cũng như mạnh giỏi thì có một cách, còn đau ốm thì biết là ngàn nào.

Ái mà lo cái sung sướng trước cái bôn phần thì không đáng mất tự-do độc lập.

HÀNG TÀU LỤC-TỈNH

(Service des Messageries Fluviales de Cochinchine)

Đường Bangkok

Tàu Donai chạy Vendredi 21/8 15 giờ chiều

Đường Cao-man

Tàu Mekong chạy 18/8 Mardi 9 giờ 16i.
 • Battambang chạy 20/8 Jeudi 9 ..
 • Attalo chạy 22/8 Samedi 9 ..

Đường Lục-tỉnh

Tàu Namky chạy 17/8 Lundi 9 giờ 16i
 • Féis. Garnier chạy 19/8 Mercredi 9 ..
 • Mouhot chạy 21/8 Vendredi 9 ..

Đường Battambang và Angka

Tàu Battambang chạy... 20/8 Jeudi 9 giờ 16i.

Đường Lèo

Tàu Mekong chạy 18/8 Mardi 9 giờ 16i.
 • Attalo chạy 22/8 Samedi 9 giờ 16i.

Đường Cap & Baria

Tàu Hannou 16/8 Dim. 6 giờ 1/2 sớm
 • • • • • 17/8 Lundi 9 ..
 • • • • • 18/8 Mardi 8 ..
 • • • • • 20/8 Jeudi 8 ..
 • • • • • 21/8 Vend. 9 ..
 • • • • • 22/8 Samedi trưa 12 giờ

Đường Tây-ninh

Tàu Annam chạy 20/8 Jeudi 8 giờ 16i.
 Saigon, le 14 Août 1914.
 P. le Directeur de l'Exploitation.
 MARGUERIE.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

VĂN-HOÀ TỰ-ĐIÊN

(Recueil du Langage fleuri et des Expressions élégantes)

B (tiếp theo)

CÂU CHỮ NHỎ	DIỄN RA NÒM	DIỄN CHỮ LANGSA
Bể nguyệt tu hoa	Nhan sắc tốt bực làm cho lu mặt, lơ sắc hoa.	Sa beauté est tellement éclatante qu'elle éclipse la lune et fasse les fleurs
Bệ hạ	Tên xưng hô vua chúa	Votre majesté, sire.
Bề kiến	Quan được phép vào chào ra mắt vua	Le mandarin admis à venir salue le roi
Bề tiền	Trước ngài	Devant le trône
Bì mao	Lông	Plume
Bì mã	Ngựa ốm	Cheval maigre
Bì cực thời lai	Hết cực tới sướng	Après le malheur, le bonheur après la pluie, le beau temps
Bĩ thử	No kia	L'un et l'autre
Bĩ mật, bí nhiệm	Việc kín	Secret
Bĩ truyền	Truyền kín cho nhau	Tradition secrète
Bĩ yếu	Khó	Difficile
Bĩếm	Chê, phạt, quở, nhục	Se moquer, de châtier, blâmer, humilier
Bĩển thù	Ranh	Frontières, confins
Bĩển minh đạo lý	Luận rõ ràng đạo lý	Exposer clairement la doctrine
Bĩển luận	Cải lẽ	Discuter
Bĩển chiết	Bất bẻ	Raisonner, critique
Bĩểu đoàn tác hãnh chánh	Trụ ngay thì bóng ắt ngay	Le poteau droit donne une ombre droite
Bĩểu chương	Sở dâng xin vua việc chi	Requête au roi
Bĩểu tấu	Dâng sớ tâu việc chi	Rapport au roi
Bĩnh cường tướng đồng	Linh mạnh, tướng gan	Soldats aguerris, chefs vaillants
Bĩnh vô tướng hồ vô đầu	Bĩnh không tướng như còp không đầu	Une armée sans général est absolument comme un tigre sans tête

Còn sót đầu xin chỉ giùm. — Tous droits réservés. G. Ch. TRANCHANH.

Extrait du Bulletin de la Chambre de Commerce de Saigon

THƯƠNG TRƯỜNG

(Renseignements commerciaux)

RƯỢU (Vins et liqueurs)

Absinthes		Champagnés		Rượu mạnh	
Berger	(thang 48 litres) 45.50	Léon Chandon.	12 ve 426.00	Whisky Usher's Extra.	id. 20.00
Cusenier.	id. 42.00	id.	24 ve nhỏ 112.00	id. White Horse Collar	id. 52.50
Pernod fils.	id. 44.25	Astil Garcia.	12 ve 734.00	id. Peerage Blend.	id. 22.00
Dubied.	id. 52.50	id.	24 ve nhỏ 457.00	id. Jais brandy à la...	id. 50.00
Bières		id.	12 ve 438.00	id. Pacemaker	12 ve
Gruber.	thùng 48 ve 15.50	Tisane Marquis de Bergey.	12 ve 9.00-11.00	id. James Munro	id. 21.00
Nhứt-bần.	id. 16.75	id.	24 ve nhỏ 8.50	id. M. B. R.	id. 48.00
id. hiệu Kiern.	id. 18.00	Tisane Phénix.	12 ve 27.00	id. Gaelic.	id. 21.00
Phénix.	thùng 36 ve 7.65	id.	24 ve nhỏ 33.50	id. House Lords	id. 22.00
Velten.	id. 36 ve 19.75	St.-Marceaux	12 ve 35.00	id. Wat69.	12 ve 23.00
Gruber colonial	id. 48 ve 30.00	id.	24 ve nhỏ 38.00	Cherry-Brandy Rocher fe-	12 ve
Larue Frères	thùng 15 ve 16.25	Rượu ngọt		rez.	12 ve 52.00
La Lorraine	id. 44.00	Cassis Güillot	12 ve 41.00	Cherry-Brandy Cointreau	id. 68.00
Pilsen	id. 13.50-17.50	Chartreuse Garnier.	id. 40.00	Cherry-Brandy Peter Mo-	id.
Stout Chat	thang nhỏ 96 ve 25.00	Curacao Cusenier.	id. 20.00	ring.	12 ve 50.00
id. le Loup	id. 34 ve 25.00	Curacao Rocher.	id. 72.00	id. M. B. R.	12 ve 54.00
Dragon.	24 ve 17.50	Bạc hà Get.	id. 20.00	id. M. B. R.	id. 48.00
Bitters		id. Cusenier	id. 18.50	Guignolet Cointreau.	id. 52.00
Amer Picon.	12 ve 21.00	Vieux Kirsch de Zeng.	1 ve 4.20	Menthe verte Rocher frères	id. 52.00
Seeresstat	id. 36.00	Kirsch Cusenier.	12 ve 17.00	Crème de Menthe M. B. R.	id. 56.00
Cognacs		Pères Chartreux vàng.	id. 40.00	Triple sec Cointreau.	id. 68.00
Dejean	12 litres 11.50	id. xanh.	id. 55.00		
Jules Robin.	id. 19.50	Frasia Cusenier	id. 18.50		

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Chích 祔 prendre, réunir, recueillir. — *Chích cớ* chercher des excuses, prétexter des raisons.

Tôi sớ nguyên đơn
J'ai ordonné que le plaignant, l'auteur de la requête

là tên Hào lén
qui est le nommé Hào lén, vienne

đổi chất cứ viên
pour être confronté, d'après le mandarin

huyện Bình-Lục bảm
du huyện de Bình-Lục qui a rendu compte

ràng: kỳ-lý xã Dân-An
q. c. les notables du village de An-Dân

khai rằng: làng nó có không
ont déclaré que: leur village n'a pas

tên nào là
un individu quelconque qui soit

Nguyễn-Hào là
Nguyễn-Hào.

Cứ, selon, d'après etc. peut signifier également *notici*, *Cứ viên huyện Bình-Lục bảm rằng*, voici ce dont le huyện de Bình-lục m'a rendu compte.

Cứ thế là đơn thời
D'après cela, ce qui a été dit, alors
Puisqu'il en est ainsi

cái đơn này là đơn
cette requête est une plainte

mạo tên
(au sujet de laquelle) on a usurpé un nom

đi thưa. thì tôi xin
pour aller informer, alors je demande

bỏ đi không xét nữa
de la rejeter sans plus l'examiner.

Vậy tôi đệ đơn giao
Ainsi je (vous)remets la requête transmise

và tờ làng
et, ainsi que la feuille, (par laquelle) le village

An-Dân khai, kính trình
de An-Dân déclare, respectueusement

xin quan lớn rõ
je vous prie de connaître clairement.

nay kính tur trình.
Maintenant respectueux rapport.

Mạo tên usurper un nom. *Đơn mạo tên*, requête apocryphe; — *đơn nặc danh*, requête anonyme (*nặc*, cacher).

Tờ khai, déclaration écrite; *khẩu cng*, déposition verbale.

TEXTE N° 8. — De l'étude (suite et fin). En résumé, l'instruction est utile à chaque homme en particulier et à la société tout entière. Le développement de l'intelligence, la connaissance de l'orientation que l'on doit donner à sa vie, la jouissance de ses capacités et le profit que l'on peut en obtenir, tels sont les avantages que cha... peut retirer de l'étude. Si tous les hommes s'instruisaient, ils pourraient, après avoir acquis une certaine compétence dans les affaires), contribuer, chacun dans sa sphère, au développement de la civilisation dans son pays. Voilà les avantages généraux qui résulteraient de l'étude pour l'humanité. Le Gouvernement s'afforçant actuellement de nous ouvrir les portes du progrès par l'extension quotidienne qu'il donne à l'enseignement, nous devons seconder ces efforts en nous appliquant de notre mieux à l'étude et, dans un avenir prochain, nombreux seront les hommes instruits. Les hommes de talent qui pourront travailler à la prospérité du pays, lui conquérir droit de cité parmi les nations civilisées du globe; leur intérêt particulier les y invite tout d'abord et l'intérêt général du pays les réclame en suite. « L'étude instruit, — les exercices intellectuels développent l'intelligence », sont des adages populaires. Gardons-nous donc de dire que nos facultés nous venant de la nature, il est inutile de nous astreindre à l'étude.

Rút, retirer, extraire; — *rút lại*, se retirer se contracter; — *nói rút lại*, dire en abrégé, résumer, se résumer.

Từng người, chaque homme, homme par homme; *từng người một* (même sens); *điêng cái một* une (chose) par une.

Đoàn thể 團體 substance ronde, matière ronde, le globe terrestre, le monde, l'humanité; *đoàn*, rond, sphérique; *thể* substance, matière.

Một người có học thì
Une personne si elle étudie alors

trí khôn rộng ra mà
(son intelligence s'étargit, et

biết cách trị
elle connaît la manière de gouverner

sinh, mình được
(sa) vie, elle, soi-même obtient

hưởng quyền lợi
la jouissance des capacités des profits

của mình ấy là có
qui lui appartiennent voilà (en quoi) il y a

ích riêng cho
un avantage particulier pour

từng người.
chaque personne.

Thành tài, acquérir du talent; *thành*, devenir; *tài*, avoir du talent.

Mỗi người mỗi việc, cha... un dans sa sphère; *littéralement*: *mỗi người, cha... người*, chaque personne, chaque homme; *giữ*, surveillant, s'occupant de; *mỗi việc*, chaque chose.

Bây giờ nhà nước hết
Actuellement le gouvernement épuise

lòng khai hóa
son cœur (pour nous faire) progresser.

việc học càng ngày càng
l'étude de plus en plus chaque jour

mở rộng ra, ta phải
s'ouvre et s'étargit, nous il faut

nên theo
et il convient de suivre, que suivant

lòng
le cœur, les sentiments, les idées

nhà nước gắng sức
du gouvernement nous nous efforçons

học hành, mai sau
d'étudier, demain (ou) plus tard

nhieu người
ils seront nombreux les hommes

khôn khéo lắm
instruits, avisés, il seront nombreux expérimentés.

kê có tài làm
ceux qui ayant du talent, travailleront

cho nước giàu
de façon que le pays soit riche

manh, đê chen vai
soit puissant, pour que (le pays) se mêle

với các nước văn minh trên
aux nations civilisées (qui se trouvent) sur

địa cầu, trước là
le globe terrestre, d'abord

ích cho
(il y a) un avantage pour

một mình,
soi seul, chaque homme pris séparément

sau là ích cho
ensuite (il y a) un avantage pour

cả một nước.
tout le pays lui-même.

Khai hóa: littéralement, ouvrier un changement, transformer, faire progresser, civiliser.

Càng... càng, plus... plus; de plus en plus; *dayantage... dayantage*.

20g00	52.50
22.00	50.00
21.00	
21.00	
22.00	
23.00	
52.00	
68.00	
50.00	
54.00	
48.00	
48.00	
52.00	
56.00	
68.00	

án giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn-giùm

THƠ TIN VANG LAI

(Petites correspondances)

Romorantin (Loir-et-cher)

Kính thăm ông dũng mạnh và tỏ cho ông hay rằng: mỗi khi tôi dùng lời thuốc Dragées Rabuteau thì tôi đều đặn loại chi luôn.

Nay có một đứa con gái nhà nghèo, đau mắt máu, vậy xin ông săn lòng gởi cho tôi một ve đáng lời cho nó uống.

Nay kính

Quan lương y H.P.

P. S. — A, cách hơn một năn nay, cũng có một đứa con gái đau như vậy, tôi dùng thuốc Dragées Rabuteau mà cho nó uống; ngày nay nó đã mạnh giồi như thường.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo tế-sur, Snigon, trước rạp hát tây và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy bình, môn bài số 215. Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

Chạy đàng mờ mắt đàng mà Chạy thầy cả mắt thầy con

Ở đời chẳng có cái chi khoái cho bằng huợt trường. Nếu ở đi mà muốn thông thả mà chẳng được huợt trường thì làm sao thông thả với thiên hạ.

Bởi ấy cho nên sự bôn huật tuy thiên hạ ít hay lo đến, chứ nó là một bệnh rất hiểm nghèo hơn bệnh dịch khí, ấy là lời luận hữu lý những người có ăn học phải phục vậy Sự bôn huật nó làm cho đồ vật thực đồn dập trong đại trường, trong bao-lử, bên sanh ra một thứ độc đượ, sẽ làm hai cho cả châu thân. Cái ruột mình chẳng phải là cây lá đá, nếu bị vật thực đồn dập lâu ngày như vậy thì sẽ hư hại mà chết.

Vật thực nó đồn dập tại đại trường tại bao-lử, bên trở ra ở hang của chừ độc trùng.

Thường thường hề trong mình mạnh giỏi đi sống bên có chừng, thì trong mình mọi việc an hảo, dầu cho phần là một vị thuốc độc đi nữa, mà hằng ngày đường đại tiễn huật bôn, nên làm sao an hảo đặng.

Sự hại ấy rất lớn, cho nên tự cổ cấp kim thiên hạ ai ai, lâu lâu cũng lo lầy trường một lần.

Khi trước thiên hạ hay ưa thông khoan, uống thuốc xổ vắn vắn, mà vì chẳng thấy hiệu nghiệm chi, cho nên lần lần thiên hạ ít hay dùng cách đó.

Mà cách vài năm nay, coi thiên hạ lại ưa uống thuốc xổ, hề ai bán thuốc tiên dâm xổ

dâm, ha lợi mau mau đều mua uống làm cho đến dôi các quan lương-y phải giữ mình mà lên tiếng ngàn dôn.

Có một ông lương-y rất có danh tiếng là ông Burlureaux bên thổ lân tinh thần hơi bút ngọc đất ra một cuốn sách chừng mực đề là: sự tây trường là đều đại cho dân trời.

Cùng nghĩ tội xét, thì ông lương-y này lời luận rất hữu lý, vì các thuốc ha lợi đều là vì độc đượ. Bởi vậy cho nên người ta có nói hề mỗi lần uống thuốc xổ, thì cũng như khỏi sự mình thuốc mình vậy.

Tuy mới ban đầu chưa thấy, chớ hề mỗi tháng mà uống năm lần mười lần, thì sự hai liền thấy rõ. Hoặc nũng hoài nó quen ruột, thì phải dôi thuốc, hoặc phải uống nhiều hơn mới cứ nổi. Xin hãy nghe lời luận của ông Arnozan:

« Hễ mỗi lần uống thuốc ha lợi thì sẽ bị trường nhiệt nghĩa là nóng trong ruột. . . Nếu uống thường thì nó sẽ làm cho đại trường biếng nhác, bởi ấy mà sanh ra bệnh huyết l suy. Mà nếu không uống thuốc ha lợi thì làm sao? há đi để hơi phân nó xi làm cho huyết khí ở trước hay sao.

Ấy vậy chừ công phải rằng mà lựa thuốc hiền hậu mà uống bởi vì trong hai đều hại thì phải lựa cái đều hại nhỏ mà dùng. Mà mấy ai hay nghe lời phải như vậy.

Bởi ấy cho nên có người mới trừ nghĩ tìm kiếm một thứ thuốc rất tinh thần, rất hiền lương đặng giúp đại trường cử động tự nhiên, chẳng hề phạt ti hai trường.

Vị thuốc ấy hiệu là JUBOL mà quan lương y Frankel đã có luận giữa Thái-y viện ngày 28 juin rồi đây.

Lời luận ấy như vậy: « Tôi hết sức trừ nghĩ, kiếm cách trị bệnh bôn cho khỏi hai trường.

Theo ý tôi, bệnh bôn sanh bởi tại đại trường biếng nhác, nay muốn cho huợt trường, thì phải giúp cho đại trường cử động tự nhiên. Tôi bèn dùng thuốc JUBOL từ một hoàn đến ba hoàn, thuốc ấy rất nên thân hiệu, sống nhai uống cho vài ngày thì mới thấy hiệu nghiệm.

Chẳng có bệnh bôn nào mà trị chẳng hết, mỗi đêm uống hai ba hoàn thuốc JUBOL mà đừng nhai, phải nuốt trọn, vì trong ruột thuốc rất đắng.

EMILE GAUTIER

Có bán trong các tiệm thuốc Nam ký

LỜI CẦN KÍP

Nhà thơ nào cũng đều có bán con cò (Timbres), qui vị mua báo chương mà không mua mandat đặng thì mua cò gởi lên cho báo quán cũng đặng, mà phải gởi cái thơ cách kỹ lưỡng (recommandé) vì sợ họ ăn cắp.

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Car-Are soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đến lúc thành trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đó các thứ chuyện khoa nghệ.

Giá	1 \$ 00
Tiền gởi	0 10

SÁCH BÁN

Tại nhà in của

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thuốc, gomme, cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gởi thơ lên ta sẽ gởi đèn nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00. Romans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thuốc, gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gởi thơ lên ta sẽ gởi đèn nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre remboursement).

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

SCHEIDER
SAIGON

ISES ông Car-Phi
va ce ich
ga so khai cho đến
môt trâm bài đủ
age.

1 \$ 00
0 10

Càng ngày càng... davantage, chaque jour, davantage...

Gắng sức, hết sức, hết lòng, cố sức, sont des synonymes. Ils signifient s'appliquer; faire tous ces efforts pour.

Chen vai với, se mêler à, prendre place parmi.— Chen vai indique la situation occupée par une personne dans une foule très dense et signifie avoir les épaules serrées contre celles d'une autre personne. Ex: *đồng ngườì chen vai với nhau*, les personnes

pressaient dans la foule compacte. Le sens de la phrase *để chen vai với các nước văn minh trên địa cầu* est donc: afin que le pays (l'empire d'annam) occupe sa place, tienne sa place, parm. la foule des nations civilisées de la terre.

Chớ bảo rằng
Ne dites pas que

từ chất bẩm

les facultés naturelles propres à chacun de nous

sinh từ giờ
sont produites par le ciel par la nature

mà không chậm
et qu'il ne faut pas s'appliquer

về việc học
au sujet de l'étude

Chất bẩm ou *bẩm chất*, facultés naturelles, — *từ*, privées; propres à chaque homme. *Trừ*, adjectif est placé avant *chất bẩm* (construction sino-annamite).

SEIZIÈME LEÇON (Grammaire)

GRAMMAIRE

CHAPITRE IV

De l'adjectif (suite)

§ 2. — Adjectif qualificatif

Comparatif d'infériorité. — Le comparatif d'infériorité est exprimé par les mots *bằng, như*, que nous avons déjà vus et qui signifient *autant, égal, comme*, que l'on fait précéder de la négation *không*. L'adjectif se place alors entre cette négation et les mots *bằng* ou *như*.

Ex: *Ngườì học trò này không siêng học* Cet élève est moins studieux que cet autre (n'est pas studieux comme).

Nota. — Dans certains cas, le comparatif d'infériorité est indiqué par les expressions *ít hơn, kém hơn* (moins que).

Ex: *Năm nay mùa kém hơn năm ngoái.* Cette année la récolte est moins belle que l'année dernière.

Dans ce cas, l'adjectif (*tốt* dans l'exemple précédent) est sous-entendu. Les mots *kém hơn ít hơn*, traduisent l'expression française *moins que*.

Les exemples de ce genre sont assez rares, la pratique les apprendra. Cette tournure manque d'élégance; il est préférable de tourner la phrase de façon à obtenir un comparatif d'égalité précédé de la négation *không bằng*, ou le comparatif de supériorité que nous allons étudier.

Ex: *Bụng ông rộng rãi hơn bụng nó*; Il est moins généreux que vous (m. à m. Votre ventre est plus large que le sien. On a recours ici au comparatif de supériorité).

Ou encore: *Bụng nó không được rộng rãi bằng như bụng ông*; (avec le comparatif d'égalité, précédé de la négation.

Il serait peu élégant de dire: *Bụng nó rộng rãi kém hơn bụng ông*.

Comparatif de supériorité. — Comme on a pu le remarquer d'après ce qui vient d'être dit, le comparatif de supériorité s'exprime par l'adverbe *hơn* que l'on place entre les deux termes de la comparaison.

Ex: *Cái bài này tốt hơn cái bài kia.* Ce devoir-ci est meilleur que celui-là.

Ông Ba biết tiếng annam hơn ông Năm. M. Ba connaît mieux l'annamite que M. Năm.

Du superlatif

Le superlatif est l'adjectif porté au plus haut degré ou à un très haut degré.

Il y a, en annamite trois sortes de superlatifs: le superlatif, *relatif*, le superlatif *absolu*, et le superlatif *excessif*.

Le *superlatif relatif* est indiqué par les expressions *hơn cả, hơn hết cả, nhất* que l'on place généralement à la fin de la phrase.

Ex: Trong những người đàn bà tôi mes que j'ai vues, trông thấy thì *người này đẹp nhất* jolie. *hơn hết cả.*

Lấy các ngườì ở dưới thế gian mà so nhau thì biết rằng cái ngườì tử lễ nhất thì cũng không đáng gì cả.

Le *superlatif absolu* est indiqué par les mots *rất, cực* et *lắm* qui correspondent au mot français *très*.

Rất et *cực* se placent avant l'adjectif et *lắm*, après.

Ex: **Lính đi đánh** qui sont allés combattre
giặc thì được trận les pirates alors ont gagné bataille
cực trọng très important

Les soldats ont remporté une victoire sur les rebelles.

Anh làm việc này Vous en faisant ce travail
như thế thì rất phải ainsi alors très bien
Anh bắn súng giỏi lắm Vous tirez le fusil très habilement

Vous êtes très adroit au fusil.

Remarque. — *Cực* et *lắm* peuvent s'employer indifféremment l'un pour l'autre. Il y a cependant, entre ces deux expressions, une légère différence que l'usage apprendra.

Rất et *lắm* ne peuvent se remplacer mutuellement. D'une façon générale c'est le mot *lắm* que l'on emploie; mais, dans certaines tournures reçues, on doit faire usage de *rất*.

BÁN
của
SCHEIDER

tiền
\$ 00.
từ 0 f. 90

mực, viết
t, thước,
ng các đồ
trò các

thì gọi thơ
ên nhà thơ
trước mà
rembourse-

BÁN
SCHEIDER

mỗi cuốn \$ 00.
tới \$ 2. 50.

chí, ngườì viết, thườì,
ho học trước trường,
tho lên ta sẽ gửi đến
trước mà làm đủ

án giùm

Mỗi nhà thơ hay nhà văn đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm

Thuốc chữa bệnh đi tả là
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước
chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được
việc đi tả và giức dầu
mây sốt.



茲有英
灣症及溫熱頭
神效飲法取茶
八夷列薄荷水
昂愈

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,
môn bài số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hàng cùng trái-khoản là gì? Có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán hay nhiều thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền tấn chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đứng hùn vào các hàng Langsa, như là Hàng tàu đồ chạy biển, Hàng tàu đồ chạy sông, Hàng đất ruộng Đông-dương, Hàng nước và đèn khí, Hàng lớp vườn Suzannah, Xa-trach, Hàng cầm-cổ nhà đất v.v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hàng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cất nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hè ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hàng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phật thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chính-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cùng người Annam tương-y tương-y nhau cho đồng sự hùn hiệp mà làm lợi quyền cho nhau trong Lục châu này.

Có trụ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhưt hạng
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

STOCK HÀNG NÀO CỔ HẠN	NĂM hào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE d' ACTIONS số PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE mỗi HỖN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (1^{er} Août 1914)							
Société Agricole de Suzannah	1907 150.000 \$ 1909 150.000 \$ 1910 285.000 \$ 1910 400.000 \$	hùn	Piastres 300.000	3.000	Piastres 100		Fr.
Société des Plantations d'Heveas de Xa-trach	1909 35.000 \$ obligations 1910 2.300.000 1911 1.000.000		Francia 2.300.000	23.000	Francia 100		115 -
Société des Plantations d'Anloc	1912 1.000.000		Francia 1.500.000	20.000	Francia 100		92 -
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1910 3.000.000		Francia 1.500.000	30.000	Francia 100		90 -
Société des Hévéas de Tay Ninh	1913 3.800.000		Francia 3.574.550	38.000	Francia 100		
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1910 120.000		Piastres 120.000	1.200	Piastres 100		
Société générale des Hévéas du Donai	1910 126.450		Francia 94.031	2.529	Piastres 50		
Société Immobilière de l'Indochine	1899 300.000 1900 700.000 1909 1.000.000		Francia 1.000.000	1.400	Francia 500 Ex. C. 15	frs. 41 pour 1913	630 -
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex-Or.	1909 2.000.000 1911 1.000.000		Francia 3.000.000	12.000	Fr. 250	8 o/o pour 1913	Marseille 332
Rizerie Orient	1894 400.000		Piastres 400.000	800	Fr. 500 Ex. C. 14	12% pour exercice Clôurant 30/6/11	500 -
Rizerie Union	1894 225.000		Đã thôi vốn lại rồi.	225	Fr. 500 Ex. C. 1	4%	
Société Commerciale française de l'Indochine (Hauzy et Vihé)	1908 500.000		Francia 500.000	5.000	Fr. 100 Ex. C. 6	10 frs. pour 1913	Marseille 199 -
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1910 1.000.000		Francia 475.000	2.000	Francia 500	5% pour premier exercice	
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient	1909 500.000 1908 2.000.000		Francia 500.000	1.000	Francia 500	30 frs. pour 1911	
La Binhhoa Industrielle et Forestière	1910 250.000 obligations		Piastres 250.000	2.500	Francia 100	6.0/0 pour 1912	
						3.0/0 pour 1913	100 -
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (2 Juillet 1914)							
Cie Française Tramways Indochine					50 fr. pour 1913		Francia 730 -
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine					500 Ex. C. 24		80 -
Messageries Fluviales de Cochinchine					100 frs.		20 -
Banque de l'Indochine					500-125 p.		55 -
Charbonnages du Tonkin					250 Ex. C. 26		80 -
Messageries Maritimes					250		3 -
Chargeurs réunis					500		64 -
Union commerciale indochinoise					500 l. p.		17 1/2 -
Distilleries de l'Indochine					Part. (a. t.)		75 fr. pour 1913
Société Indochinoise d'Electricité					500 Ex. C. 28		45 -
Société des Ciments Portland de l'Indochine					500		11 -
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					500		11 -
					Part. 9		9.25 -
					250		8 -

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-van giùm

CÓ MỘT MÌNH HẰNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG ĐƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán

MẤY HIỆU SAU ĐÂY

APÉRITIFS
THUỐC RỜI
MELIA
THUỐC VẤN
CIGARETTES MARINI
CHAMPAGNE
RƯỢU
EPERNAY
RƯỢU
COGNAC
RƯỢU
CÓ BỘT
DẦU THƠM
HUILE IMPÉRIALE
HIỆU ĐON RÚNG
CHỈ MÂY MÂY
BEST COTTON
EXTRA QUALITY
MADE IN FRANCE
20 Years Garantie

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON.

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỘC SÔNG VÀ LÀM XE MÂY TAI THÀNH St-Étienne

Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur & Đường Catinal số 36 SAIGON

Có Bán SÔNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÂY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy!

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinal.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nérodom. — SAIGON

NỮ-TÁC, ông P. Trương-vinh-Ký in lại rồi.
Sách để dạy đờn bà con gái. Ai cũng biết danh tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá 0 \$ 25
Tiền gởi. 0 04

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nérodom. — SAIGON

Bà các **KIỀU CHỮ** có **THỢ KHÁC CHỮ** vẽ đá kháo, và **THỢ VẼ TÀI**; để in sách, thư, cũng thiệp văn vân. Kiểu cách nào đều làm được hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nérodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Ký in lại rồi.

Ảnh hình 1 \$ 00
Lư hình 2 00
Tiền gởi 0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Số 339

Thế nà
Một m
ăn nhai
người ta
Muốn
thi phải
Người
đi ngủ li
lành.
Đường
Đường
đồ ăn ở t
minh.

Những
thành ra
Ở tron
nhưng m
mình lấ
chất mìn
việc ấy g
Người
được tron
Không,
ta hay đi

Hier, j
ami ; le
chinois
vuit ajou
Depuis
dents, j'a
voir la m
à rien. —
après le
Depuis le
paresseu
prouve au
de prend
que j'ai f
pas. — L
posé de t
me; doit
substance
ganisme.
salivation
acide fait-

Tục An
dụng lên
biết qui t
— Tôi th
sở lộn, b

NG DƯƠNG

a phải bán



SAIGON

số 36

SÔNG
âu, B,
NG-HỒ
giá rẻ
ư vậy!

SCHNEIDER
— SAIGON

Trung-vinh-Ky

1 5 00
2 00
0 10

giùm

NÓI TRUYỀN

Thế nào là miếng đồ ăn?
Một miếng đồ ăn là những đồ
ăn nhai rồi, tu lại ở trên lưỡi mà
người ta nuốt một cái cho hết.
Muốn cho mau tiêu khỏi trẻ
thì phải tránh những việc gì?
Người ta vừa ăn cơm xong chớ
đi ngủ liền, chớ nên tắm nước
lạnh.
Dường chất là cái gì?
Dường chất là sự hóa những
đồ ăn ở trong mình thành ra chất
mình.

Những đồ ăn ở trong mình
thành ra chất mình ở chỗ nào?
Ở trong cả thân thể người
nhưng mà những đồ ăn ở trong
mình tất đầu hóa mà thành ra
chất mình ở trong ruột non;
việc ấy gọi là sự hút vào huyết.
Người nào mệt đi tiêu tiện có
được trong nước không?
Không, trong khi mệt thì người
ta hay đi đại đố như nước vàng.

NÓI TRUYỀN

Phải bệnh táo thì nên làm việc
gì?
Nên uống thuốc tây và uống
nhiều nước để cho lỏng phần và
nhuận-tràng.
Vô ý mà trung-tiên ở trước
mặt người ta thì là vô-phép
lắm.
Làm thầy thuốc có nên kiêng
những cái gì bản thủ không?
Cũng có khi không kiêng được
bởi vì lắm khi phải xem thật kỹ
những đồ phần của kẻ ốm rồi
mới kê đơn được.
Những lúc nào thì người ra ra
nước bọt nhiều hơn?
Khi thêm đồ ăn ngon hay là
khi lợm-giọng buồn nôn.
Tại sao người ta không
nén mặc áo chật quá?
Vì mặc áo chật quá thì khó
thở.

DIALOGUE

Qu'est-ce que le bol alimentaire?
C'est la masse formée par les
aliments sur la langue et qu'on
avale en une fois.
Que doit-on éviter pour ne
pas ralentir la digestion?
Il faut éviter de se mettre au
lit et de se baigner à l'eau froide
aussitôt après le repas.
Qu'est-ce que l'assimilation?
C'est le phénomène par lequel
les aliments que nous avons ab-
sorber se transforment en notre
propre substance.
Où se fait l'assimilation?
Dans tout le corps; mais la
transformation commence dans
l'intestin grêle par le phénomène
de l'absorption.
Lorsqu'on est malade, a-t-on
les urines claires?
En cas de maladie, l'urine est
généralement rouge et ressemble
à une infusion de *vang* (bois de
campêche).

DIALOGUE

En cas de constipation, que
doit-on faire?
Il faut se purger et absorber
beaucoup de liquide pour hydra-
ter les selles et les rendre plus
facilement expulsables.
Il est très incorrect de s'oublier
au point de faire des incongruités
quand on est en société.
Les médecins doivent-ils éviter
de se trouver en rapport avec des
choses sales?
Pas toujours, car il leur arrive
souvent d'être obligés d'examiner
les selles des malades avant de
pouvoir délivrer leur ordonnance.
Dans quel cas la salivation se
produit-elle avec le plus d'abon-
dance?
Lorsque la vue d'un aliment
savoureux nous excite le goût, ou
quand on a envie de vomir.
Pourquoi doit-on éviter de por-
ter des vêtements serrés?
Parce qu'ils gênent la respira-
tion.

EXERCICES

THÈME N° 1

Hier, j'ai été reçu à diner (chez un
ami); le repas comprenait des mets
chinois et Annamites auxquels on
avait ajouté quelques plats français.
— Depuis une semaine, souffrant des
dents, j'avale la nourriture sans pou-
voir la mâcher et ne trouve du goût
à rien. — Une promenade à pied,
après le repas, facilite la digestion.
— Depuis longtemps déjà j'ai l'estomac
pareux et, ne digérant pas, je n'é-
prouve aucune faim; on m'a conseillé
de prendre du café et du cognac, (ce
que j'ai fait), mais l'appétit ne vient
pas. — Le corps humain est un com-
posé de toutes les substances; l'hom-
me doit donc faire usage de ces
substances, s'il veut fortifier son or-
ganisme. — Les acides provoquent la
salivation; aussi la vue d'un aliment
acide fait-elle venir l'eau à la bouche.

VERSION N° 1

Tục Annam cũng tế cô bản xôi lợn,
dung lên rồi lại bụng xuống, không
biết qui thân có hàm hương không?
— Tôi thấy có người ăn hết một cái
sỏ lợn, bởi vì nuốt khỏi cổ nó tiêu

hóa ngay, mới ăn được thế. — Nhiều
người hay ăn đồ sống đồ nguội, mà
không thấy đầy bụng bao giờ, những
người ấy vì vì không biết là thế nào.
— Phần nhiều người ăn rau khô hơn
người ăn thịt, thế thì người ta khỏe
yếu chỉ tại khi huyết mà thôi. — Người
ta thờ ra hút vào là một sự cần nhất,
cho nên làm nhà nên để sẵn rộng thì
hút được nhiều không khí, mới được
khỏe mạnh luôn.

THÈME N° 2

La Commune Annamite (suite)

Le nombre des charges de notables
et leurs attributions varient avec la
chiffre de la population, l'importance
des affaires communales, la condition
des personnes qui y résident, et sur-
tout les usages locaux.
Les nouveaux notables sont nommés
par les notables encore en fonctions,
à mesure qu'il y a des places vacantes
au Conseil ou que la population s'ac-
croît.
Toutes les affaires se discutent en
assemblée des notables. Ceux-ci se
réunissant au temple du génie protec-
teur du village, édifice qui sert de
maison commune et, au besoin, de
salle de théâtre ou de logement pour

les mandarins en tournée et les voya-
geurs de marque.

(A suivre).

VERSION N° 2

Dix-thur

Bẩm quan lớn

Tôi là Lê-văn-Quê ký lục phụ biện
ở tòa quan Đại lý Hà-nam tôi có đơn
xin bỏ làm lại-mục, khi trước quan
lớn bảo tôi đến đầu tháng mười tày
này lên để ngài liệu cho. Tôi đã xin
phép lên, nhưng mà chưa được phép
đi. Mới rồi quan Đại-lý có tư lên
quan trên mà nhắc lại cái việc ấy cho
tôi.

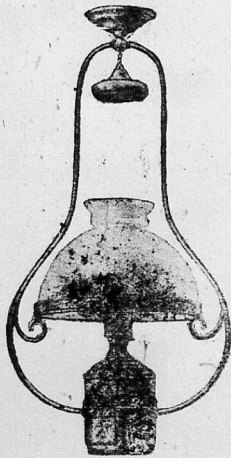
Nay nhân ngày chửa nhựt tôi có lên
đề vào hầu quan lớn, nhưng quan lớn
đi chơi vắng, thế tôi không đợi được
vì thứ hai phải đi làm.

Vậy tôi nhờ anh em bạn tôi tên là
Lê-dinh-Lâm đưa cái thư này và cái lọ
cỏ đến dâng quan lớn, xin quan lớn
thương nhận cho rồi chửa nhựt sau
tôi xin lên hầu quan lớn, còn việc của
tôi xin quan lớn thương cho. Khi quan
lớn có bảo gì, xin quan lớn bảo người
anh em bạn tôi này đề anh ấy báo tôi,
thì tôi đợi ơn quan lớn lắm lắm.

Mỗi nhà thơ giây thép đều có nhân mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-văn-giùm

A. — Tôi chẳng hề muốn dùng đèn dầu sáng: hanh hao quá! đốt lâu quá!

B. — Anh phải chịu trễ nải hơn tôi rồi! Tôi có thấy một kiểu đèn lòa mới chế, hiệu là đèn ÔTÔ, đốt dầu sáng mà chẳng hề hanh hao và đốt mau hơn đèn dầu hơi thường; kể cây quẹt vào thì nó liền cháy, lại khi ngắt nấp thì nó liền tắt, chẳng có một nhò dầu nhều ra ngoài bầu. Đã vậy chẳng hề mệt như mấy thứ đèn hiệu khác.



A. — Thiết có vậy sao anh?
 B. — Thiết quả như vậy. Đèn hiệu Ôtô đó có bán tại tiệm Lục-tính khách-sạn ở Saigon, đường Krantz môn bài số 4, trước ga xe lửa lớn. Anh muốn dùng thì gọi thư cho M. Trần-quang-Nghiêm là chủ-sự Công-ty đó mà hỏi giá cả.

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
 3, Boulevard Nord in SAIGON

TOÁN PHÁP CHỮ QUỐC-NGỮ,
 của ông Morel và Trần-phước-Lý soạn, dạy đủ
 các phép toán, cân lường và...
 Giá 0,60
 Tiền gởi 0,08

THUỐC ĐIỀU KINH
APIOLINE CHAPOTEAUT

Làm cho mỗi tháng kinh-nguyệt điều đặn, không sứt mà lại khỏi đau-bụng, nhứt-dầu, là các chứng thường gần có việc hay sanh ra.

Paris, đường Vivienne số 8, và trong các tiệm thuốc to.

ẤY LÀ PHÉP VỆ-SANH CỦA CÁC BÀ CÁC CÔ

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-tê-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

**TRƯỜNG SANH
 VẠN BỆNH
 HỒI XUÂN
 PHẢN NHƯỢC
 VI CƯỜNG**

NHỜ BỞI
**THUỐC RƯỢU
 HÈU**

ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại
 tiệm thuốc
 Thượng-dãng
 chủ tiệm là
G. RENOUX
 nhứt hạng
 bảo-tê-sur, SAIGON
 trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mọi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

BEAUT
 không sứt mà
 ng gần có việc
 c to.
CÁC CỒ
 OUX nhất hạng
 Pháp-A, đường
 a lớn.



Khí hư đầu thông
 vì BỜ
bệnh thương-tì mà ra

Những người nào mà hay long óc nhức
 đầu sỏ mũi là vì vị có bệnh, ăn uống ít hay
 tiêu hóa, vật thực ở lại trong bao tử mà trở
 nên hôi ế, làm cho miệng thúi, hơi hôi., ủa
 nữa nặng đầu khát nước, vì vật thực chẳng
 tiêu hóa, nó đũa lại trong bao tử mà tự
 sanh độc được, làm cho máu mình lẩn phải
 dơ, phải hư. Bởi ấy nó hay làm cho nhức-
 đầu sỏ mũi, tương tự lúc mình hửi đồ hôi,
 mũi thúi vậy. Hoàn Pilules Pink trị bệnh
 thương tì rất hay, làm cho mình đặng ăn
 ngon sống khoẻ, thì tự nhiên bệnh khí hư
 đầu thông sẽ dứt tuyệt chẳng sai.

PILULES PINK
 (Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại
 tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie
 Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp là 17 quan 50.



vấn giùm

PNEU-VÉLO



VỎ XE MÁY

NIỆP

Continental (Mékong)

CÁNG NHẦM SỎI BÉN CŨNG KHÔNG HƯ

CONTINENTAL

CÓ BÁN NƠI MẤY TIỆM ĐẠI-DIỆN VÀ
TẠI HÀNG F. ENGLER & Cie
 Saigon — 2, Rue d'Adran

Usines à Clichy

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Noredom — SAIGON

TỰ-VỊ in-gang-annam, ông Trương-vinh-Ky
 soạn in lại rồi có 1260 hình

Không bìa	6 500
Có bìa	6 30
Lượng và góc bằng in	7 00
Bìa mềm đẹp trang đình chữ vàng	8 00
Người mua xin đính sao mình trên từng sheet	
đóng kỹ thì đặng	0 24
Tiền gửi	

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
 7, Boulevard Noredom. — SAIGON

**ĐẠY TRỒNG ĐỪA CÙNG CÁCH
 LÀM ĐÀU**, của ông Lan sơn, bằng chữ
 quốc-ngữ.
 Rất hữu ích cho những người lập vườn đừa,
 vì dạy đủ cách cùng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả,
 lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những
 căn bệnh khác.

Giá 1 500
 Tiền gửi. 0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vấn giùm

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

一身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血清潔而純若內
 臟積毒司職有虧血中毒液蔓
 延遍體病患迭出如頭暈目眩
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心忡怔忡皮黃肌瘦等症且腎
 病不加劇迅速異常稍不經意
 不之症福德氏秘製保腎丸
 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀胱
 配製之品採選精良本草藥料
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均可如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 一二丸如仍閉
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque
(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

TẠI NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER 7, Boulevard Nordom. - SAIGON	
TỰ-VỊ LANG-SANAM, ÔNG TRUONG-VINH-KY soạn, in lại rồi có 1250 hình.	
Không bì.	8 00
Có bì.	9 80
Lưng và góc bằng da.	7 00
Mà mềm đẹp lưng đính chữ vàng.	8 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ lại.	0 24
Tiền gởi.	0 24

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-vân giùm

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐAM
 THIẾT HIỆU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX
 Ông ông lương-y GUILLIÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLIÉ lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 ĐÀ, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAI,
 BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bình có
 TRÙNG LẠI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rẽ tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
 bệnh GỐC BỞI ĐAM hay là MẬT phát ra thì uống
 nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đám nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XÒ
 nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
 của quan lương-y Guillié.

Chánh chủ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, một họ
 bảo chỗ y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9,
 ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

KHOẢN CHẤT THỦY
 (Nước suối kim thạch)

VICHY 

PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong - Thạch-lâm-bệnh (kê) - Đau mảy chỗ lặt-lẻ.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan và bệnh đám.

VICHY HOPITAL trị bệnh thương tí, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng
 thứ nước nào mình muốn dùng.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TỀ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. -
 Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3
 hoàn thì dễ tiêu hóa

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đơn nước xít
 (môi-khi-chất).



TRÌNH

CÙNG CHÚNG HÚT THUỐC ĐIỀU DẰNG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xử thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hại g hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kỹ càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phát tì và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IN-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lôp) này, vì tánh tình hảo, thiệt là một **VỊ-GIẾT-TRỪNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tở-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chú-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lôp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

Hãy hỏi mà mua ĐAU ĐAU CÙNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lôp)

và

THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lôp).

Phân bán thuốc rời hay là thuốc cần thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nên những bao ấy mà huê dạng mặc tiền thù tự nhiên cũ ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trich cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rât đơn sơ, chẳng tốn mảy đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG



Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

ĐAM

EUX

có chế bản hiệu... VỊ, ĐAU RẾT VỎ HO ĐAI, bình có

rất hiệu... Những thì uống

có dấu ký

atigairras

nhất hạng... An bài số 8,

UY

CHY TAT

INS

g, bình Phong — chỗ lát-láo.

ình đau gan nh đâm.

ường nhiệt. cho trúng

ấy mà ra. —

ng chừng 2, 3

don nước xit

giùm

QUẠT MÁY DẦU HÔI HIỆU JOST

Dùng dầu hôi đốt đèn
cho máy chạy trong
30 GIỜ
tồn có **MỘT LITRE** thôi



Vẫn **QUẠT MÁY** này
biện ra làm rất đẹp
con mắt, đã chắc, rẻ
mà lại tiện dùng vô cùng.

CÓ HAI THỨ QUẠT :

Một thứ kêu là **LE REX** bề đứng 1 m 15, giá là 63 \$ 00

Một thứ kêu là **L'OURAGAN** (tổ bão) bề đứng 1 m 35, giá là 100 » 00

VIẾT THƠ MÀ HỎI SÁCH CÓ VẼ KIỆU VÀ GIÁ CẢ TẠI :

Hàng Berthet, Charrière và Công-Ty

Ở ĐƯỜNG KINH-LẬP, MÔN BÀI SÔ 68 — SAIGON

Kiểu vò

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO
CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna
(vàng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các
thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.
Nó rất hiệu nghiệm trong việc trừ hư-nhược, làm
thực bất tấn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

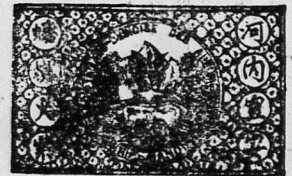
dùng mà trừ huyết say chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng
những người bệnh đau lâu mới mạnh, già yếu.

TRỆM NÀO CŨNG CÓ BÀN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc **RENOUX**, bào chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng
hè-o chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI
THỨ HỘP QUET
HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT
HƠN CÁC THỨ
KHÁC

Saigon. — F. H. SCHNEIDER.

Vu pour legalisation de la signature

Directeur-Gerant : F.-H. SCHNEIDER

*Carte de légalisation certifiée au tirage
de M. le Maire de la Ville de Saigon,
le 26 Mars 1914*

de M. le Maire de la Ville de Saigon,
le 26 Mars 1914

TÂN-HỌC VĂN-TẬP

(Bulletin Scolaire)

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

NAM-KỶ SOẠN

La Fille

Certaine fille, un peu trop fière,
Prétendait trouver un mari
Jeune, bien fait, beau, d'agréable manière,
Point froid et point jaloux : notez ces deux points-ci.
Cette fille voulait aussi
Qu'il eût du bien, de la naissance.
De l'esprit, enfin tout. Mais qui peut tout avoir ?
Le Destin se montra soigneux de la pourvoir :
Il vint des partis d'importance.
La belle les trouva trop chétifs de moitié :
« Quoi ! moi ! quoi ! ces gens-là ! l'on radote, je pense.
A moi les proposer ! hélas ! ils font piété ;
Voyez un peu la belle espèce. »
L'un n'avait en l'esprit nulle délicatesse ;
L'autre avait le nez fait de cette façon-là :
C'était ceci, c'était cela ;
C'était tout, car les précieuses
Font dessus tout les dédaigneuses.
Après les bons partis, les médecins gens
Vinrent se mettre sur les rangs.
Elle de se moquer. « Ah ! vraiment je suis bonne
De leur ouvrir la porte ! Il pensent que je suis
Fort en peine de ma personne :
Grâce à Dieu, je passe les nuits
Sans chagrin, quoique en solitude »
La belle se sut gré de tous ses sentiments.
L'âge la fit déchoir : adieu tous les amants.
Un an se passe, et deux, avec inquiétude :
Le chagrin vient ensuite : elle sent chaque jour
Deloger quelque Ris, quelque Jeux, puis l'Amour ;
Puis ses traits choquer et déplaire ;
Puis cent sortes de fards. Ses soins ne purent faire
Qu'elle échappât au Temps, cet insigne larron.
Les ruines d'une maison
Se peuvent réparer : que n'est cet avantage
Pour les ruines du visage !
Sa préciosité changea de langage.
Son miroir lui disait : « Prenez vite un mari :
Je ne sais quel désir le lui disait aussi :
Le désir peut loger chez une précieuse.
Celle-ci fit un choix qu'on n'aurait jamais cru,
Se trouvant à la fin tout aise et tout heureuse
De rencontrer un malotru.

LA FONTAINE Fables.

Già kén chẹn hom

Có ả nọ, làm cao khí quá,
Định kén chồng được gã giỏi giai.
Cổ màu, cổ vè, có tài ;
Chẳng ghen mà chẳng như ai lạn-lùng.
Lại còn muốn con rồng cháu phượng ;
Của rõ nhiều sung sướng nhất đời ;
Tài hoa học thức tuyệt vời
Trăm hay muốn cả. Nhưng ai tốt đều ?
Ông giới nọ cũng chiều nết khó,
Lại xui nên vô số kẻ dòm.
Nhưng ai có cũng chẹn om :
Gồm người thế ấy dám dòm đến ta.
Anh kia đã chẹn là cục gạch ;
Anh này thì mũi, lệch khó coi ;
Thế này, thế nọ, lối thối ;
Thối thì chẳng thiếu chi lối bẻ bái.
Ngắm gái hóm ra ai cũng vậy.
Ai cũng rằng : Đờ bậy ra gì ?
Đám hay hết thấy duỗi đi,
Rồi ra đến bọn xông-xi đưa tin
Mới có ả tợn lên càng dữ.
Biết bọn này mở cửa làm chi ?
Quần bay thường dề có khi.
Tương ta ể muộn lỡ thì chi đây.
Nhờ giới phó giải này can đảm,
Dầu riêng chẳng cũng cảm tâm lòng ;
Khăng khăng một dạ năm không,
Cái già sòng sọc thoát trông thấy gần.
Thì chẳng mảnh bước chân vào cửa ;
Một vài năm thêm nữa mới phiền.
Một ngày thấy một hết duyên
Tóc xanh môi thắm tự nhiên phải dần.
Đem gương ngắm lần thân thấy kém,
Lấy phấn son tô điểm mãi vào.
Thì ra duyên hết từ bao,
Tháng ngày đã cướp lúc nào không hay.
Nhà kia đồ còn tay thợ chừa,
Mặt này răn biết sửa làm sao ?
Bây giờ cái hóm bót cao.
Hỏi gương, gương mắng : Làm sao chưa chồng ?
Hỏi đến lòng thì lòng cũng thục :
Hóm đến đầu chẳng lúc ngựa nghề.
À ta tấn mần tề mề,
Thì ra tình cũ hay chẹn bót rồi,
Vớ ngay một bác đồ tối.

NGUYỄN-VĂN-VĨNH, phụng dịch.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn-giùm

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán non casques, nón rơm, nón ni và giầy langsa đủ thứ

CÁO BẠCH

Ông chủ hãng O. Langlois kính tỏ cùng lục châu quí khách đặng rõ theo lời giao các hãng buôn langsa tại Saigon đã định bữa 3 août 1914 như vầy:

« Những giá hàng, hòa phải tính theo tiền « quan (francs) rồi khi trả tiền mua đồ thì « tính ra bạc (piastres) y giá bạc nhà bán « (banque) bữa trả tiền ».

Bởi vậy, và cho được tùy theo lời giao đó, hãng O. Langlois, từ này về sau, sẽ tính giá bằng tiền quan, nghĩa là lấy giá bạc (piastres) điền trong sổ bán của hãng (catalogue) rồi bỏ ra tiền quan (francs) lấy số 2. frs 50 hai quan năm tiền một đồng bạc, là số trung bình đồng bạc tại Đông-dương trong hai năm chót này.

TRỊ BỊNH YẾU PHÁP

(Conseils médicaux)



Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì vị không đắng tíea, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

CHƯ VỊ NGHIỆN THUỐC ĐIỀU

(Fumeurs)

Nếu chư vị muốn hút thuốc mà mạnh giỏi luôn, thì phải mua lấy thuốc điếu hay là thuốc gói Divo mà hút, thuốc này làm tại nước Langsa và mùi tốt hơn các thuốc khác. Hãy hút thử mà coi, rồi tường.

Có bán trong mấy quán café và tiệm hàng xén.

LÀM CON PHẢI HIẾU

(Pièce filiale)

Bài thư nhứt

Đời nhà Trần, vua Nhân-tôn truyền ngôi cho con là vua Anh-tôn, mà xưng rằng Thượng-hoàng. Khi đức Thượng-hoàng đã truyền ngôi rồi, thời ngài xuống ở phủ Thiên-trường, là quê quán nhà Trần thuở trước, nhưng cũng có một khi đi lại kinh đô.

Ngày mồng 5 tháng 5 là tết Đoan-dương, đức Thượng-hoàng từ phủ Khiên-trường lên kinh đô, các quan triều thần không ai biết cả, vua nhân ngày tết uống rượu xương-bò, say dậy không được. Đã mà người trong đền dâng cơm, đức Thượng-hoàng ngánh xem không thấy vua, lấy làm lạ. Người trong cung phải tâu thực. Đức Thượng-hoàng lấy làm giận, tức thì trở về Thiên-trường, truyền cho các quan rằng: « Ngày mai bảo nhau xuống phủ Thiên-trường, ngài sẽ ban lời dụ chỉ ».

Khi vua đã tỉnh ra, sợ hãi lắm, chân chạy đi đất, ra là cung-môn gặp một người học trò, hỏi:

— Mấy là gì?

— Thưa nói rằng: « Tôi là Đoàn-nhữ-Hải, còn đương đi học ».

Ngài dặt tay anh ấy vào cung bảo rằng: « Ta phải có say rượu, mà đặc tội với đức Thượng-hoàng, muốn làm một bài biểu tạ tội, người có giúp cho ta được không? »

Người Nhữ-Hải cầm bút thảo biểu, tức thì xong ngay. Ngài mới lấy một chiếc thuyền đem người Nhữ-Hải đi theo, suốt đêm mới là chèo đến phủ Thiên-trường. Sáng ngày sai người Nhữ-Hải đem biểu qui dâng. Đức Thượng-hoàng hỏi rằng: « Người nào? Những kẻ hầu hạ thưa rằng: « Ấy là vua còn chực hầu ở ngoài,

sợ chưa dám vào, sai người nhà vào dâng biểu trước ». Đức Thượng-hoàng không trả lời lại, đã mà ngày hôm ấy mưa gió to lắm, người Nhữ-Hải qui từ sáng cho đến tối, không có động mình. Đức Thượng-hoàng thấy như thế, mới sai lấy tờ biểu mà xem, thấy trong tờ biểu ấy, từ ý rất là khản thiết, mới cho đòi vua vào, trách nói rằng: « Ta há không có con nào mà nối được cho ta, bây giờ ta còn mà như thế, như về sau ta mất thì ra thế nào? ». Ngày cúi đầu lạy tạ mà xin chịu lỗi...

Đức Thượng-hoàng nói rằng: « Bài biểu ấy là ai làm? ». Ngài lấy thực mà tâu. Đức Thượng-hoàng nói rằng: « Bởi bài biểu ấy mà làm cho cảm động lòng ta. »

Lúc ấy mới là tha lỗi cho ngài. Khi ngài trở về kinh đô, cho người Nhữ-Hải làm quan ngự sử-trung tán.

Ngài vốn tinh hay uống rượu, nhưng từ đó về sau, thời lại không uống rượu nữa. Việc ấy chép có sách « Việc sử khâm định ».

Đức Khổng-tử có nói rằng « Cha là một ông vua nghiêm trong nhà ». Bởi vì lấy con mà đối với cha, cũng chẳng khác như là lấy tôi mà đối với vua, cha mà giữ được sự nghiêm thì con lại giữ được sự hiếu.

Như vua Nhân-tôn ở Thiên-trường mà về kinh-đô, đã là không truyền cho biết trước, mà vua Anh-tôn nhân ngày tết mà quá say, tưởng lỗi ấy cũng không nặng gì cho lắm. Nhưng vua Nhân-tôn lấy thế mà quở trách thì vua Anh-tôn lại lấy thế mà sửa mình. Thế thì cha ở với con cũng thật là nghiêm, mà con thời lại cha cũng thật là hiếu.

THAI XUYÊN, HOÀNG QUẬN CÔNG

L'océan

Il n'y a peut-être rien qui offre à l'œil et à la pensée une représentation plus complète et plus attristante du monde que l'océan. C'est d'abord l'image de la force dans ce qu'elle a de plus farouche et de plus indompté; c'est un déploiement un luxe de puissance dont

Bê nhơn

Dễ không có cái gì cho được con mắt cùng tư-tưởng ta một cái hình-dung trọn hơn và buồn hơn về thế-giới này bằng cái bê nhơn. Bê trước hết là hình-ảnh cái sức mạnh, mà là cái sức mạnh thật là dữ dội, thật là vô địch; là một sự giải bày, phó-trương cái sức

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

rien autre chose au monde ne peut donner l'idée; et cela vit, s'agite, se tourmente éternellement sans but. On dirait parfois que la mer est animée, qu'elle polpète et respire, que c'est un cœur immense dont on voit le soulèvement puissant et tumultueux; mais ce qui en elle désespère, c'est que tout cet effort, toute cette vie ardente est dépensée en pure perte; ce cœur de la terre bat sans espoir; de tout ce heurt, tout ce trépignement des vagues, il sort un peu d'écume égrenée par le vent.

Je me rappelle qu'un jour, assis sur le sable, je regardais venir vers moi la foule mouvant des vagues: elles arrivaient sans interruption du fond de la mer, mugissantes et blanches; pardessus celle qui mourait à mes pieds, j'en apercevais une autre, et plus loin derrière celle-là, une autre, et plus loin encore, une multitude; enfin aussi loin que ma vue pouvait s'étendre, je voyais tout l'horizon se dresser et se mouvoir vers moi: il y avait là un réservoir de forces infini, inépuisable; comme je sentais bien l'impuissance de l'homme à arrêter l'effort de tout cet océan en marche! Une digue pouvait briser un de ces flots, elle en pouvait briser des centaines et des milliers; mais qui aurait le dernier mot, si ce n'est l'immense et infatigable océan? Et je croyais voir dans cette marée montante l'image de la nature entière assaillant l'humanité qui veut en vain diriger sa marche, l'endiguer, la dompter. L'homme lutte avec courage, il multiplie ses efforts par moment il se croit vainqueur; c'est qu'il ne regarde pas assez bien et qu'il ne voit pas venir du fond de l'horizon les grandes vagues qui tôt ou tard doivent détruire son œuvre et l'emporter lui-même. Dans cet univers où les mondes ondulent comme les flots de la mer, ne sommes-nous pas entourés, assaillis sans cesse par la multitude des êtres? La vie tourbillonne autour de nous, nous enveloppe, nous submerge; nous parlons d'immortalité, d'éternité; mais il n'y a d'éternel que ce qui est inépuisable.

lực không gì ở đời sánh với được; mà cái bề ấy sống, chuyên-dộng quay-cuồng tự thiên-vạn cổ, không có mục-đích gì. Lắm khi tưởng như cái bề có hồn, nó cũng động, cũng thở, cũng tức như một quả tim lớn, ta trông thấy đùng-đùng cuộn-cuộc pháp-phồng lên; nhưng nghĩ thế này mới chán, là cả cái sức lực ấy, cả cái sinh-hoạt kích-liệt ấy, tiêu không đi vô dụng cả; cái tâm của địa-cầu ấy có đập, mà không có hi-vọng; cả sóng bề xô-đẩy rậm-rật như thế chỉ ra được một ít bọt, gió đánh tan.

Tôi nhớ có một ngày, ngồi trên bãi cát, trông sóng bề ngồn-ngang lũ-lượ chạy lại tôi: cứ cuộn-cuộn tự chán bề lên mãi, âm âm trắng xóa; trên cái sóng tan ở chân tôi, trông thấy một cái nữa, đằng xa sau cái ấy lại một cái nữa xa nữa lại một lũ lượ nữa; sau nữa mắt tôi trông xa được đến đâu thì thấy cả chân giới đứng dựng lên mà ngồn ngang chạy ấy: đây thật là một nơi chứa sức vô cùng, vô tận; trông thấy thế mới biết người ta thật hèn yếu, không sau ngăn được cả cái bề lớn được chạy ấy. Đắp một cái đê thì có thể phá được một cái sóng, có thể phá được trăm, được nghìn cái sóng; nhưng đến cùng thì ai được, cũng lại cái bề lớn vô cùng bất quyện mà thôi! Mà đứng trông nước thủy-triều lên thế thì tôi tưởng như thấy cái ảnh-tượng cả cảnh-vật đến công-phá nhân-loại ta, mà nhân-loại cố ngăn lại, cầm lại, đoạt đi không được. Người ta chống lại cũng can-đảm, cố thêm sức mãi ra, có lúc tưởng thắng trận, là tại không biết nhìn xa, không trông thấy những cái sóng lớn tự tịch-mịch chân trời chạy lại, chẳng trước thì sau, tất phá-hoại cả công-cuộc mình mà cuốn cả mình đi nữa. Trong vũ-tru này bao nhiêu thế-giới rập-rành như sóng bề, loài người ta chẳng phải muốn giống sinh-vật vậy bọc, đánh phá luôn đư? Cái sinh-khi nó cô-dộng trung quan ta, nó bao-bọc ta, nó chìm-đắm ta; ta nói những chữ vĩnh-viễn bất-diệt, nhưng chỉ có cái gì vô-tận mới vĩnh-viễn được, cái gì vô-tận mới vô-tri, cứ phát được ra mãi không c

RƯỢU
COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này
đựng trong chai lớn cùng ve nhỏ.
Trên mỗi chai,
gắn nơi nút, có một cái nhân ba màu
như **CÓ TAM SẮC VẬY**

Ấy là
hiệu rượu
thiệt đó



Cognac Moyet
là một thứ rượu thiệt
ngon, chứ không phải
như mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
đâu.

Nay có loại mới
cảm không cho kêu
mấy thứ rượu đó
hàng rượu Cognac
vì nó làm cho
người nào uống
nó phải mang
bệnh mà chết.

Chữ
COGNAC
trên nhân nơi
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu hiệu của
chúng tôi là
thượng hạng.

Hãy thử ít
chai rượu
Cognac Moyet
thì biết!

Mỗi khi ăn
cơm rất uống
nó thì mau tiêu
lắm.

Khi nào mê
dùng một ly
nhỏ thì chắc
khỏe lên trong
giây phút.

Nhắc lại một
đều là rượu
Cognac Moyet
rất trong sạch
thiên hạ trong
cả hoàn-cầu ai
biết khi ăn-
uống đều dùng
nó.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

CÓ BÁN SỈ
TẠI HÀNG
Union Commerciale
Indochinoise
34, BƯỞNG CHARNER, 34
SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trìn... tinh-tân-văn giùm

THUỐC ĐIỀU MÈLIA

Hình "MARINA"



Bán từ gói, bao bằng giấy dày, đựng 20 ĐIỀU dầu có thoa keo.

Ở ngoài lại có bao một lam gay mỏng, đồ dăng cho khỏi ướt thuốc; trong tấm giấy đó, lại có một tấm hình rất tốt và một con tem nữa.

Thuốc thiết ngon vắn bằng giấy tốt, bởi vậy cho nên thiên hạ ai ai cũng đều ưa dùng thử thuốc "MARINA" đó lắm.

Đầu đầu cũng có bán, cho tới trong mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON - 34, B. Charner, 34 - SAIGON

RƯỢU ABSINTHE JULES PERNOD

Rượu được trong chai lên cũng ve nhỏ, Rượu này đót tại Đại Pháp-Quốc trong lò cổ xưa nay, ấy là một thứ rượu như hàng làm bằng các rượu mạnh lâu năm và thảo mộc. Chê một ít vào ly, pha với nước là mà dùng, thì rượu ABSINTHE JULES PERNOD sẽ làm cho mình đã khác, biết đời đang ăn cho phần chẵn.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

RƯỢU CÓ BỌT Duc de Brémont

Thứ rượu này ngon lắm, ngâm nó trong với nước đá cho lạnh mà uống thì chẳng có rượu nào bằng. Trong mấy đám lễ, đám tiệc đều dùng nó mà làm cuộc vui. Nên mua rượu này mà cho anh em, vì ai dùng tới nó thì đều đặng khoái chí vui lòng.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

ble, ce qui est assez aveugle et assez riche pour donner toujours sans mesure. Celui-là fait connaissance avec la mort qui apprend pour la première fois que ses forces ont une limite, qui se sent le besoin de se reposer, qui laisse tomber son bras après le travail. La nature seule est assez infatigable pour être éternelle.

(A suivre)

J. M. GUYAU.

ngần nào. Người nào mới biết là một rằng cái sức mình cũng có hạn, người nào đã thấy cần phải nghỉ ngơi, làm việc xong đã phải bỏ tay xuống, là người ấy làm bạn với cái chết từ đây đây. Chỉ có tạo vật mới có sức mà vĩnh-tồn được mãi.

(Còn nữa)

PHẠM-HUYỀN, diễn nô-m.

Tập văn-nôm

(Essais de prose annamite)

Xem sách

Hay cho người ta xem sách! Tối sớm được luôn cùng với kẻ đời xưa mà hoan hỉ bần tình nghĩ suy.

Lắm khi, đặt quyền trước mắt, chống tay ngồi nghĩ; quên đứt hẳn xác-thịt mình ở nơi mơ tối, mà đem tinh-thần theo ngon duốc lên cõi sáng quang. Năm trần-ai lằng lằng rù sạch, nợ tang-bồng phút chốc nhẹ không; phóng khoán đã hình như ra nơi ngoại cực. Tựa hồ có cảnh nhẹ nhàng, thanh thoi bay lượn trên vòng trần-thế nhỏ nhen.

Ông Mạnh-đức-thư-cru (Montesquieu) ngày xưa đã nói: thuốc chán đời không gì hay bằng quyền sách; dù buồn bực đến đâu, ngồi với sách một giờ lâu, cũng là quên hết cả.

Nay những lúc vắng vẻ ở chốn quê người xa cách kẻ yêu thương cùng cố-hương thăm thẳm, thì ta chỉ lấy sách làm bạn cho vui, mà khuấy người con buồn nhớ. Biết bao phen, cùng với sách truyện trò than thở cho được dịu êm tâm lòng ngao ngán vì nỗi tang thương! Nào, lúc bực rọc, đường danh lợi bòn xu; nào, khi tức tối, kẻ gươm dao giáo giở: ấy thế mà hề mở sách ra, thì lại thôi không bực tức! lại thường thường ta vẫn nhờ ơn quyền sách mà được khoan khoái nghĩ ngơi con nhọc mệt chân-thần đầu cũng mộng-ảo!

Thành nhân thực là hậu hĩ; có bao giờ phụ kẻ lòng thành! Mà có khi nào lừa dối kẻ mộ tín?

Kìa như trò thế chẳng vui; người lại đèn cho ta thú khác! Bụng mình

những khát khao chận-ly; dạ mình những thèm đòi quang-minh, chỉ mình những ước ao mỹ hảo, thì người cho mình được no được thỏa!

Qui hóa lăm thay! càng năng gần sỏi lửa thiêng liêng, thì tâm trí lại càng mở mang rạng rỡ!

Mà biết được tư tưởng cao xa của những bậc thành-hiền; tỏ rõ được tinh ý tràn trề của các đấng tiên-nhân, thì óc lòng mình cũng được mở mang rộng rãi, biết nghĩ, biết suy; biết thương, biết yêu, biết vui, biết mừng, biết buồn, biết khổ một cách dịu dàng êm ái quá.....

Ấy đây, đọc thư giới há phụ ai đâu?!.....

PHẠM-DUY TỐN.

LỜI RAO

Văn số người mua Lục-Tĩnh-Tân-Văn càng ngày càng tăng luôn, mà có một điều rất ngạc là có nhiều vị thông tin cho Bồn-quản hay rằng tuy Bồn-quản đã tìm đủ cách thế mà đề phòng việc an cấp báo, mà sao mỗi ngày có người viết thư phàn nàn luôn.

Nên nay Bồn quản xin chư-vị mua báo rằng trợ lực cùng Bồn-quản đặng trưng trị đũa gian, hãy đáp từ trong tờ hồi dinh theo đây cho rõ ràng tên họ, nghề nghiệp, chỗ ở, nhất là tên nhà thơ, trạm nào thường phát báo cho mình.

Khi đáp từ rồi xin gói lên cho Bồn-quản đặng ấn hành vào nhân mới đổi bỏ nhân cũ, không phải chịu tiền bạc gì hồng sợ.

L. T. T. V.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mùa nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

nói biết là một
có hạng, người
nghĩ ngợi, làm
à tay xuống, là
cái chết từ đây
nói có sức mà

BẮC-KỲ SOẠN
SỰ-PHẠM HỌC KHOA
LUẬN QUỐC-NGŨ (Ấu-học)

CÁI QUẠT RÁCH

ĐẦU BÀI. — Anh cầm cái quạt mới
đi học, một người bạn xé rách của
anh ra. Truyện thế nào anh kể lại cả.

DÀN BÀI. — 1. Tôi có cái quạt mới.
2. Lúc giờ chơi tôi đưa cho anh em
xem.

3. Anh Hạ cổ tình xé mất.

4. Anh ấy vừa tham vừa nghịch
không nên chơi.

BÀI LÀM. — 1. Cậu tôi ở Hanoi về
chơi, làm quả cho tôi...ột cái quạt
lũ. Nhảì bạc ba lớp và nan cật hai bề,
giấy phất màu hơi đen đen, trong có
đấu kim châm ba cây cức đại đóa.
Mỗi bụi cức có thêm hai con bướm,
một con đậu một con đang bay. Cúc
vói bướm vẽ thật tinh-thần, nước
phất phẳng và đều, còn nan ghép khít
khăng, không chệ được nét gì nữa.
Thầy tôi cho tôi cầm quạt đi học, để
khi nực thì quạt và thông thả thì đưa
cho anh em xem.

2. Sáng hôm nay, lúc giờ ra chơi,
tôi đưa lần lượt cho mỗi anh cầm
quạt một thì và chỉ cả cảnh hoa, nét
vẽ cho họ xem. Anh nào cũng qui
báu giữ gìn và cũng khen rằng khéo,
đẹp. Sau cùng tôi đưa cho anh Hạ,
tinh anh ta vẫn lối thói đa sự, thấy
ai có đồ vật gì lạ, cứ muốn chiếm
lấy làm của mình, thầy đã mắng
nhiều lần và chúng bạn ai cũng biết,
anh ta giữ lấy quạt một lúc, xem xong
lại phẩy, phẩy rồi lại xem, đôi thế
nào cũng không muốn giã, lại thác
cách nói ra tôi đã biểu anh ta rồi.

3. Tức không đòi được quạt, tôi
định vào kêu thầy, vừa đi chưa hết
sân anh ta gọi gọi, cười cười, vừa xé
quạt ra làm ba bốn mảnh, vừa nói:
« Nay quạt! này quạt! của có thể mà
tiếc với bạn, bốn một chút mà chực

mách thầy, khốn nạn cho đồ tư-tư
tư-lợi ». Nói không ai nghe lọt vào
tai được, bấy giờ cả lớp xúm lại cùng
trách anh ta, nhưng anh ta cứ tự
nhiên như không, chả có một chút
gi thẹn nhời ngượng mặt.

Anh ta tự hồ thích mà mà tôi thật
là buồn, phần thì nghĩ đến của cậu
cho, phần thì sợ lỗi cha mắng, tôi
sửng đi không nói gì được.

4. Một chốc lâu rồi tôi mới gọi anh
Hạ tôi bảo: Anh thật là người tham,
người ác; tham vì nổi không phải
của anh mà anh muốn chiếm lấy, ác
vì nổi của đẹp anh mà anh không tiếc
lại phá nát đi. Ủ, cái quạt đâu chẳng
đáng bao nhiêu, nhưng của người ta
anh phải qui, mà nếu anh không tiếc
nữa, cũng phải nề đến anh em.
Thôi, từ rày tôi không dám chơi bởi
vội anh, xin anh đừng nói gì đến
tôi, đừng dụng chạm gì đến đồ vật
của tôi nữa; anh cứ nhớ lấy cái quạt
ngày hôm nay

PHẠM-VĂN-HỮU.

LUẬN QUỐC-NGŨ (Tiểu-học)

HỘI TÂY. — TẾT CHÍNH CHUNG

ĐẦU BÀI. — Tết chính chung là tết
thế nào? Ở tỉnh anh người ta làm
những trò gì? Anh xem có khác gì
hội ta, tết ta thì anh nói.

DÀN BÀI. — 1. — Tết chính chung
là quốc hội Đại-pháp.

2. Tỉnh tôi có: cốm cò, diêm bình,
thập đèn, rước đèn.

3. Tết này khác các hội ta.

BÀI LÀM. — 1. Hôm 14 tháng Juil-
let, tức là ngày 22 tháng năm nhuận
ta mới rồi, các thành tỉnh ở Bắc-kỳ
có mở hội vui lắm, nhà quê vẫn
gọi là hội tây mà thủ nghĩa thế nào
không biết. Quan giáo bảo, hội ấy cả
nước Pháp và các nước thuộc địa
Pháp đầu đầu cũng có làm. chữ gọi
là Đại-pháp dân chủ quốc hội (Fête
nationale de la République française),
cũng nhiều nơi gọi là tết chính chung.

SOCIÉTÉ FRANÇAISE
DES
Distilleries de l'Indochine

Usines à

BÌNH-TÂY (Cochinchine)

HANOI — NAM-BÌNH — HẢI-DƯƠNG
(TONKIN)



RƯỢU NẾP 50 CHỮ

Chánh như mẽ thượng hạng
mỹ tửu

Rượu này đặt rất róng băng
nếp, ngon và thơm hơn các thứ
rượu.

Mấy tiệm bán rượu An-
nam trong Lục-Tĩnh và mấy
chợ đều có bán rượu này,
đựng bằng ve có nhãn in
như trên đây.

u, diên nôm.

n-lý; dạ mình
mình, chỉ mình
thì người cho
hỏa!

càng năng gần
thì tâm trí lại
rồ!

ong cao xa của
en; tỏ rõ được
các đấng tiên-
h cũng được mở
nghĩ, biết suy;
u, biết vui, biết
t khố một cách
.....

giới há phụ ai
PHẠM-DUY TỐN.

AO

Lục-Tĩnh Tân-
g tang luôn, mà
là có nhiều vị
án hay rằng tuy
à cách thế mà đề
áo, mà sao mỗi
ơ phàn nàn luôn.
xin chú-vị mua
Bồn-quán dạng
hầy đáp từ trong
y cho rõ ràng tên
ở ở, nhất là tên
hương phất báo

gởi lên cho Bồn-
h vào nhân mới
ng phải chịu tiền

L. T. T. V.

ấn giùm

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-vấn giùm



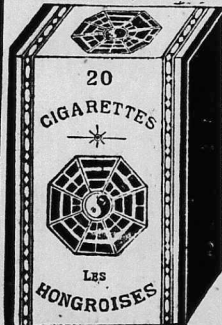
Thứ rượu này hay bỏ
nguyên khí.
Trừ hàn nhiệt,
Thêm sức cho trai
tráng,
Đền ông và đờn bà.
Làm cho thân thể ngũ
 tạng lục phủ thanh.
Giúp cho mau có con.
Cách dọn rượu thuốc
 này nó làm cho trở
 nên một món thuốc
 nhứt hạng, tuy có
 dùng Quinquina làm
 cốt mặc dầu, chế
 rượu này là một món
 khai vị.
Uống nó rất thanh tao,
Mau thấy hiệu nghiệm
 hơn các thứ thuốc
 khác.

KHẢ KỶ

Muốn cho khỏi lầm lạc mà thiệt hại cho
chư qui khách thì hãng Dubonnet rao cho
ai nấy hiểu rằng: Rượu hiệu Dubonnet này
là rượu bỏ nguyên khí, có dùng thuốc Quin-
quina làm cốt mà Hãng thay mặt cho bốn
hiệu tại Nam-kỳ, và Bắc-kỳ, Trung-kỳ và
Cao-man là

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
đường Kinh-lấp, môn bài số 88, SAIGON

Thuốc diều hiệu này Bao xanh,
đã to mà lại vẫn chặc. — Có dán



cheoàng một
rẻo giấy trắng
ngoài bao. —
Hút nó thì
được toại chí
tiêu diêm
khoái lạc.
Hiệu thuốc
 này là một
hiệu rất hên,
ma qui thấy
cũng phải
tránh.

Hãng BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY
CHỖ VÀO XỨ BÁN
ở đường Kinh lấp môn bài
số 88, SAIGON

Nguyên hôm 14 tháng 7 năm 1789,
dân Đại-pháp nổi lên phá ngục Bas-
tille để tranh quyền tự do cho dân
và phân đối với áp chính thể của
quân chủ đời ấy. Tự lúc phá ngục
chỉ hậu thì việc Cách-mệnh mới phát
đạt và nước dân chủ về sau mới lập
thành, cho nên nhớ đến ngày dân
độc tự-do thì người ta mở tiệc mừng
chung cho cả nước. Bây giờ đâu có
nước Đại-pháp cai-trị thì đây có làm
lễ chính chung.

2. Hội ở tỉnh tôi vui lắm ; khắp cả
các đường phố đường nào cũng có
giồng cột cờ, nhà nào cũng có cắm
cờ tam-tài, vừa hôm ấy lại giờ mát,
giời trong, bao nhiêu cờ ánh mặt
chiếu vào và gió bay phấp phới đẹp
lắm. Dân Annam cũng đồng tình vui
vẻ, nhà hàng phố treo cờ, giồng đèn
giăng giăng, chẳng khác gì những
ngày thánh thọ, vạn thọ, thừa xưa, 6
giờ sáng, phát súng lớn rồi thì diêm
binh, quan quân, nào, tây, nào ta,
mặc đồ binh phục gọn gàng, cầm đồ
khí giới tinh nhuệ, cơ kia đội nọ, đi
đứng thứ tự chỉnh tề và hiệu lệnh
ng nghiêm trang, y như lúc quân ra làm
trận. Tôi đi xem từ đầu chí cuối,
thật lấy làm oai vệ, lại vừa đẹp, vừa
vui.

Tối lại, đèn thấp như sao sa, tòa
sứ, nhà trường, cùng đình thự các
quan, đèn cũng sáng như ban ngày
cả, đèn lại lắm thứ lắm kiểu, chỗ lối
đi vườn cảnh thấy treo những đèn
bóng, đèn cù, chỗ gác rộng lầu cao
thì thấp đèn thích nhất là đèn bằng
cốc pha-lê, đủ các sắc xanh, đỏ, trắng
vàng kết dây thép thành ra một hàng
chữ « République française ».

Hơn chín giờ quân lính rước đèn ;
đèn cá, đèn cù, đuốc dài, đuốc ngắn,
linh mỗi người cầm một thứ, đi theo
dịp kèn, dịp trống và đạo khắp cả
những đường phố lớn trong tỉnh
chúng tôi, Tôi với một người anh em,
chẳng thiết gì đến đám hát chèo,
chẳng trông gì đến đám đốt cây bông,
cứ theo đám rước đèn đi mãi, đến
khuya lắm mới về.

Về nhớ lại các cảnh xem vui, nghĩ
đến nghĩa chính chung và so sánh
hội này với các hội ta thì rõ ra khác

nhau nhiều lắm. Nhà quê mở hội bắt
quá ở trong đình thì tế lễ, ở ngoài
đình thì rước xách linh đình, chả có
gì quan hệ đến quốc tình, dân khí cả.
Một vài hội như hội Đăm, rước Láng,
đã có tiếng đồn rập rình, nhưng chỉ
riêng một xã, một làng, không vui
chung gì cả nước. Còn tết, một vài
tết như Đoàn-đương Nguyên đán, đầu
cũng có làm cả, nhưng mỗi nơi tục
lệ một khác, chẳng có chương trình
gì nhất định giống nhau. Có kẻ bảo
hội ta, tết ta, nhiều khi kéo ra ba
bốn ngày, bốn năm đêm, vừa mỗi
ngày, mất công mà thiên hạ xem lâu
cũng chán chẳng bằng hội chính
chung cả nước và chỉ làm một ngày.
Ấy may nhờ nhà nước mà dân ta
cũng hưởng được một chút phúc tự-
do, để về sau cũng thành ra một hội
chung, tết chung cho nước ta nữa.

PHẠM-VĂN-HỨC.

TOÁN-PHÁP (Áu-học)

Tính đồ về bốn phép

1° Một bọn thợ 48 người ăn, cứ 4
người 3 bát gạo, thì phải mấy bát
gạo mới đủ ?

Tinh		
48	4	12
00	12	3
		36

Lời giải (1)

Nếu 4 người 3 bát mà có 48 người, thì xem
số 48 chứa được mấy lần 4, tức là phải lấy
nhiều lần 3 bát : $48 : 4 = 12$.

Cho nên hết cả thầy là $3 \times 12 = 36$ bát.

Trả lời : Phải 36 bát.

2. Một người buôn 100 tấm vải giá
cả thầy 48 \$, mà muốn ăn lãi 3 \$ 50
thì phải bán mỗi tấm bao nhiêu ?

(1) Theo phép tam số thì giải như sau này :
4 người ăn phải 3 bát, thì một người
ăn phải ít đi 4 lần : $\frac{3}{4}$ bát mà 48 người
ăn thì 48 lần hơn : $\frac{3 \times 48}{4} = 3 \times 12 = 36$ bát

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Giá m
3 \$ 50, th
51 \$ 50.
Cho n
= 5 \$ 15.
Trả l

1° Mộ
thi mộ

40
0r
16r

40 th
16 mét
lần k
Trả l

2° Tr
đinh n
N hư đ
3 \$ 50 và
thứ đ

86
3.5
43 0
258
301 \$

Nếu n
suất p
301 \$ 00.

Nếu n
120 su
x 120 = 6

Thu đ
60 \$ 00 = 36
Trả l

LU
PH

Người

Tính

$$\begin{array}{r} 48 \\ 3.50 \\ \hline 51.50 \end{array}$$

$$51.50 : 100 = 5.15$$

Lời giải
 Giá mua 100 tấm là 48\$ mà muốn ăn lời 3\$ 50, thì giá bán 100 tấm là: $48\$ + 3\$ 50 = 51\$ 50$.
 Cho nên mỗi tấm phải bán là: $51\$ 50 : 100 = 5\$ 15$.
Trả lời: Phải bán mỗi tấm 5\$15.

TOÁN-PHÁP (Ấu-học)

Tính đồ về bốn phép

1° Một tấm lụa 40 thước giá 8\$96, thì một métre lụa ấy giá bao nhiêu?

Tính

$$\begin{array}{r} 40 \\ 0m4 \\ \hline 16m00 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 0\$96 \\ 0\ 96 \\ \hline 00 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 16 \\ 0\$56 \\ \hline 00 \end{array}$$

Lời giải

40 thước tức là: $40 \times 0m4 = 16$ metres
16 metres giá là 8\$96, thì 1 métre giá 16 lần kém: $0\$96 : 16 = 0\56 .

Trả lời: Một métre lụa ấy giá 0\$56.
2° Trong một làng kia có 86 suất đình nội tịch và 120 suất ngoại tịch. Như đình nội tịch phải đóng mỗi năm 3\$50 và ngoại tịch mỗi năm 5\$50, thì thuế đình làng ấy mỗi năm bao nhiêu?

Tính

$$\begin{array}{r} 86 \\ 3.50 \\ \hline 43\ 00 \\ 258 \\ \hline 301\$00 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 120 \\ 0.5 \\ \hline 60\$00 \\ 361\$00 \end{array}$$

Lời giải

Nếu nội tịch mỗi suất đóng 3\$ 50, thì 86 suất phải đóng 86 lần nhiều hơn: $3,50 \times 86 = 301\$ 00$.

Nếu ngoại tịch mỗi suất đóng 0\$50, thì 120 suất phải đóng 120 lần nhiều hơn: $0,50 \times 120 = 60\$00$.

Thuế đình làng ấy mỗi năm là: $301\$00 + 60\$00 = 361\$00$.
Trả lời: Thuế đình làng ấy mỗi năm 361\$00

VŨ-NGỌC-HOÀNH.

LUẬN-LÝ (Ấu-học và Tiểu học)
PHẢI TRỌNG QUYỀN TỰ DO CỦA NGƯỜI TA

Người ta ở trên đời thì ai cũng có

cái quyền được sống theo cách tự do, nghĩa là có cái quyền để dùng những khiếu chất mình mà làm những việc bổn phận. Chứ sống mà không được quyền dùng những khiếu chất giới cho mình để sửa mình cho hoàn toàn thì sống làm gì? Đời người mà không có tự do thì còn có nghĩa lý gì nữa? Có tự do thì mới có nhân cách, có nhân cách mới là người, chứ không thì là con vật, súc gỗ mà thôi.

Nhưng các anh đừng thấy nói tự do mà lại tưởng rằng tự do là muốn làm gì thì làm, không có gì ngăn cấm được đâu. Tự do riêng của mọi người là quyền riêng của mình muốn làm gì thì làm, muốn đi lại thế nào tùy ý mình, nhưng không hại đến ai thì mới được.

Bởi vì ở đời, mình có tự do của mình người ta có tự do của người ta; cái tự do của mình tiếp giáp với tự do của người ta, hề mình lấn sang của người ta là mình trái phép. Tôi nhớ ngày trước tôi đi xem hát tuồng ngồi hạng nhất. Bên cạnh tôi có hai người ngồi nói truyện, trông bộ cũng ra người lịch sự lắm. Đến lúc hát thì hai người ấy cứ nói cười râm rĩ lên, những người bên cạnh không ai nghe được câu hát nào cả. Tôi mới nói với hai người ấy rằng: « xin hai ông đừng nói truyện nữa để cho chúng tôi nghe vài câu hát. »

Một người ngánh lại nhìn tôi mà nói to lên rằng: « chúng tôi vào đây mất tiền, ai cấm được chúng tôi nói truyện. Thế ra mất tiền mà không được tự do à? »

Tôi có đáp lại rằng: Ông mất bao nhiêu tiền thì tôi cũng mất bấy nhiêu, nhẽ nào mà ông lấy cái tự do nói truyện của ông mà ông ngăn cái tự do nghe hát của tôi? »

Người ấy cùng lý, dở cục ra rằng: « chúng tôi nói truyện ra đây, làm gì tốt.

Tôi nghĩ bụng rằng: người ba bốn đấng của một vạn loài, cái nhau làm gì. Chẳng qua là mình trông thấy đôi giầy cái áo mà tưởng mình đó thôi...

Nay nhân dịp tôi nhắc lại truyện ấy cho các anh nghe, để các anh phải hiểu

CÙNG THÌ SẮT MÀ CÓ NHIỀU THỬ

(Il y a fer et fer...)

Thuở xưa mây ông già bà cả khi nào mệt mỏi, yếu đuối trong mình thì thường hay lấy đinh sắt có sét ngâm trong ly nước, rồi uống đó.

Làm như vậy đó chẳng qua là dở mà thôi, chứ chẳng có chi làm chắc đặng. Ngày nay, người ta đã tìm đặng cách hay và có vật thần hiệu mà trị các bệnh như trên đó rồi.

Ấy là thuốc **Dragées Rabuteau**, dùng nó mà trị về mấy việc màu me thì hay vô hạn.

Quan Lơng-y Rabuteau đã thí nghiệm rõ ràng và biết hết các bệnh như là: mất máu, hư máu vãn vãn.

Khi nào người đau mà uống sắt vào trong bụng thì sắt ấy sẽ vào bao-tử mà tiêu hóa trở ra một vật kêu là protochlorure de fer.

Cùng thì sắt mà có nhiều thử, vậy thì khá dùng thử sắt nào mà dọn rồi, uống vào liền thấy linh nghiệm thì mới phải cho. Thử sắt nói đây dùng mà cho những đứa con gái hay là con trai nào mà rết, mất máu thì hay lắm.

Thuốc **Dragées Rabuteau** này, hề uống vào thì liền nhập theo huyết-cầu mà nuôi cả thân thể ta.

Chư tôn muốn biết bởi cơ nào mà thuốc **Dragées Rabuteau** thần hiệu hay không? Chẳng khó gì, hãy coi sau đây thì rõ.

Ngày kia có một người bệnh đến nằm nhà thương. Người bệnh ấy yếu quá gần chết. Khi đó có một bộ máy của ông Malassez bày, để dùng mà đếm huyết-cầu trong thân thể con người.

Như muốn đếm thì chích ngón tay cho chảy máu ra, rồi lấy máu đó đổ vào máy cho nó đếm mới đặng.

Bên chích người đau ấy, rồi đếm thử coi thì có 2,919,000 huyết-cầu mà thôi, ít quá.

Người thường, chẳng có đau ốm chi thì phải có 5,500,000 huyết-cầu mới đặng. Khi đó mới lần ăn cơm thì thấy thuốc mới cho người bệnh uống hết hai bịch thuốc **Dragées Rabuteau**. Uống thuốc này chừng hai ngày như vậy thì huyết-cầu tăng lên tới 4,578,000.

Kể từ ngày đó, người bệnh lần lần mạnh lại giỏi như thường, mà lại đỡ da thâm thì hơn xưa.

Quan Lơng-y Rabuteau cũng như thuốc mà trị nhiều bệnh khác nữa.

Chang phải moi lần uống, mỗi lần chích đản mà sơ nghĩa là chích một người đặng thí nghiệm coi thuốc hay cùng dở mà thôi.



Trở tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, G. RENOUX
nhứt hạng bào-tế-sư, Saigon trước rạp hát tây

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tinh-tân-vấn giùm**

rõ ràng mình có quyền mình, người ta có quyền người ta, mình không có lạm đến quyền của người ta thì mới là biết kính tự-do.

Tự-do có hai thứ :

1° Tâm lý tự-do

2° Chính trị tự-do

Tâm lý tự-do là cái tự-do ở trong bụng người ta. Mình muốn làm điều lành hay là điều ác. là tùy mình và tùy lương-tâm mình mà thôi. Cái tự-do ấy không ai lấy được của mình. Dầu người ta có thể trói mình được, giam mình được, giết mình đi được, nhưng không ai bắt được mình phải nghĩ rằng nói dối, ăn-cướp, giết-người, là điều lành được.

Còn như chính-trị tự-do thì có khi người ta lấy mất đi được. Như người ta có thể không cho mình làm quan, không cho mình đi buôn bán, không cho mình làm công nợ việc kia được. Cái tự-do ấy thì tùy chính trị trong một nước, tùy trình độ tiến hóa một xã-hội.

Đời trước thì có thói bắt người làm nô-lệ, như con chó con ngựa ở với chủ vậy. Người làm nô-lệ thì không có quyền lợi gì nữa cả. Nhưng trình độ xã hội mọi ngày một khác, những thói dã-man ấy đã bỏ gần hết rồi. Tuy vậy, bây giờ cũng hãy còn nhiều cách làm mất tự-do của người ta. Như những người ý mình có quyền thế, mà hiếp những kẻ hèn người bắt nạt ít người vậy. Thường thường là những người có quyền trong tay mà dùng bậy, tất thế nào cũng phạm đến quyền tự-do của người khác. Người chủ đi thuê thợ mà bắt bị để giá rẻ công, người làm quan, tìm việc mà lấy tiền của người ta, đều là trái đạo luân lý cả.

Các anh đã đi học thì phải hiểu rằng, người sống ở đời chỉ qui vì được dùng cái quyền tự-do riêng của mình; vậy m nh phải hiểu cho rõ mà dùng cho phải nhé. đừng để người ta lấy mất của mình mà cũng đừng phạm đến của người ta. Được như thế, thì cách giao thiệp của mình ở trong xã-hội mới công bằng được.

TRẦN-TRỌNG-KIM.

NAM SƯ (Tiểu học)

Nhà Tiền Lê (981-1009)

Lê-dại-Hành, (981-1005). — Lê-Hoàn là người Ai-châu, trước làm Thập đạo-trưởng-quân nhà Đinh, nay nhân quân nhà Tống sang đánh An-nam, quân sĩ tôn lên làm vua, lấy niên hiệu là Thiên-Phúc, xưng hiệu là Đại-hành hoàng-đế. Đến tháng 10 năm ấy 981) Đại-Hành phát binh ra cự địch. (Phé-đế) xin phong, đề nhà Tống hoãn binh lại, nhưng vua nhà Tống phước thư lại trách Đại-Hành rằng sao được xưng đế, và trong thư lại nói rằng : Nhà Đinh truyền tập đã ba đời nay, vậy cho Toàn làm Thống-sứ, Đại-Hành làm phó. Nhưng vua Toàn còn trẻ tuổi không làm được, thì Đại-Hành phải bắt mẹ con Đinh Toàn sang châu Bắc-triều, rồi sẽ phong tước cho Đại-Hành.

Đại-Hành biết mưu nhà Tống không nghe.

Năm Tận-tị nhà Tống sai bọn Hầu nhân Bảo và Tôn-toàn-Hưng tiến binh sang đánh An-nam. Quân-Tàu sang đến sông Bạch-đăng, Đại-Hành sai quân lấy gỗ đóng ở giữa sông, rồi cho sĩ tốt sang trả hàng để dụ bọn Hầu nhân-Bảo Nhân-Bảo mắc mưu bị Đại-Hành giết chết còn quân Tàu thua chạy Đại-Hành đem binh đánh giết quá nửa, và bắt được tướng Tàu hai viên đưa về Hoa-lư.

Quân An nam tuy thắng trận, nhưng Đại-Hành sợ thế lực không chống cự với Tàu được lâu cho sứ đi m hai viên tướng Tàu sang giá nhà Tống và xin theo lễ cống tiến. Nhân lúc bấy giờ quân Khiết-Đan (Hung-nô) đánh phá ở phía bắc nước Tàu, vua nhà Tống thuận cho Đại-Hành giảng hòa, và phong cho làm Tiết độ Sứ.

Đại-Hành đánh Tàu vừa xong lại định sang đánh Chiêm-thành. Vì lúc Đại-Hành lên ngôi, có cho sứ sang Chiêm-thành, bị vua nước ấy, bắc giữ lại. Nay nhân phía bắc đã yên, Đại-Hành khởi binh sang Chiêm-thành

đánh bảo thù. Quân An nam vào đến kinh-kỳ hủy hoại cả lớn miếu, bắt được người và lấy được của cải nhiều lắm.

Tự khi Đại-hành ở Chiêm-thành về thanh thế lừng lẫy lắm sau trong nước cũng có nhiều nơi phản nghịch, nhưng mà Đại-Hành dẹp yên cả.

Đại-Hành làm vua được 9 năm đổi niên hiệu là Hưng-Thống (989), được 6 năm lại đổi là Ứng thiên (994). Đến năm Ứng-thiên thứ 12 (1005 thì Đại-Hành mất, thọ 65 tuổi, trị vì được 24 năm.

Lê-trung-Tôn (1005) — Khi Đại-Hành còn sống thì đã định cho con thứ ba là Long-Việt làm thái-tử, nhưng đến lúc Đại-Hành chết, mấy anh em tranh ngôi, đánh nhau trong ba tháng trời. Đến khi Long-Việt vừa mới lên ngôi được ba hôm thì bị người em cùng mẹ là Long-Đĩnh giết chết, thọ 23 tuổi. Sứ tôn là Lê trung-tôn

Lê-ngọa-Triều. (1005-1009). — Long-Đĩnh là người bao ngược, tinh hay chém giết, ác bằng Kiệt Trụ ngày trước. Khi đã giết anh rồi lên làm vua, thường cứ lấy sự giết người làm trò chơi : có khi những người tù phạm phải hình, thì bắt lấy rơm tằm dầu quẩn vào người rồi đưa đốt sống có khi bắt tù treo lên cây rồi ở dưới sai người chặt gốc cho cây đổ, có khi bó người vào sợi rồi đem thả xuống sông. Làm những điều ác như thế thì lại lấy làm sung sướng. Một hôm lấy mĩa để lên đầu ông sư mà róc vỏ, thỉnh thoảng giả tăng nhờ tay bô dao vào đầu sư chảy máu ra, trông thấy lấy làm vui cười. Còn khi ra ngự châu, có ai tấu sớ điều gì thì cho những thằng hề nói khôi hài hay là nhại tiếng làm trò.

Long-Đĩnh làm vua được 2 năm mới đổi niên hiệu là Cảnh-thụy (1008) Đến năm sau (1009) thì mất, thọ 24 tuổi.

Vì lúc sống dâm dục quá, mắc bệnh không ngồi được, đến buổi chiều thì cứ nằm mà thị triều, cho nên sử đặt là Ngọa-triều.

Long-Đĩnh mất rồi, con thì còn bé, định thần nhân Dịp tôn Lý-công-Uẩn lên làm vua, khai sáng nên cơ-nghiệp nhà Lý.

TRẦN-TRỌNG-KIM.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

HÀNG DE LA POMMERAYE
VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí đá) đủ thứ đèn hué-lê, đèn thủy-tinh, hong-đèn-đôi và hong-đèn incandescence lò rất sáng, giầy-chi sang-hời, vân vân.

Có bán carbure de calcium
(khí đá)

Xin chú-ước-khách chớ ngại, hãy đời gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lập tức.

Như đánh lòng giá cả như ở định làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần hàng chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.



PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thương-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hang báo-lê-sư, Sài-gòn, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-binh môn tại số 215, Chợ-viên, ngang nhà giầy xe lửa lớn

LỜI RAO RÁT TRONG HỆ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, nhứt là trong khi đứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngủ phòng hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom
SAIGON

TỰ VỊ
LANGSA-ANNAM

Ông **TRƯƠNG-VĨNH-KY**
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìá.....	6 \$ 00
Có bìá.....	6 \$ 80
Lưng và góc bằng da..	7 \$ 00
Bìá mềm đẹp lưng đính chữ vàng.	8 \$ 00
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách đóng kỹ thì dâng.	
Tiền gửi	0 \$ 24

SÁCH BÁN

TẠI NHÀ IN CỦA

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-
sa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới
3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì,
ngòi viết, thước, gomme
cùng các đồ dùng cho học trò
các trường.

✓ Ai muốn mua thì gửi thư lên
ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải
đóng bạc trước mà lãnh đồ
(contre remboursement)

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredom
SAIGON

Lectures Françaises

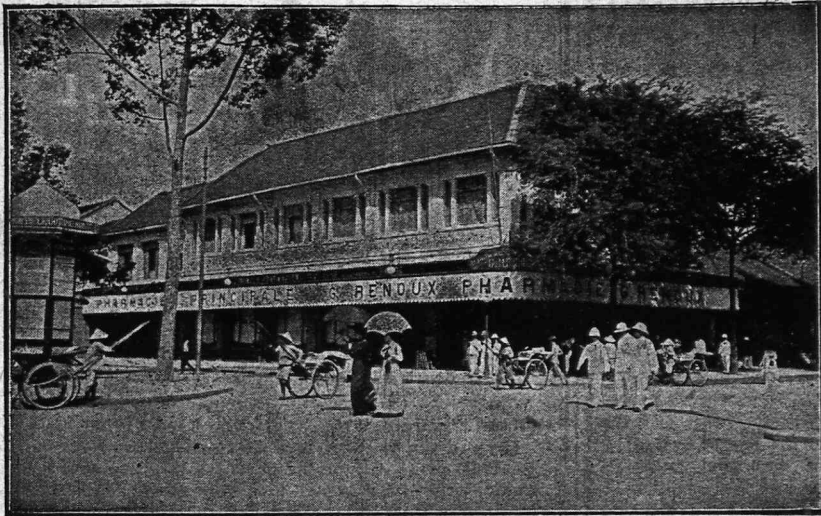
Ông **CARRÈRE**

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay
và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-
sa sẽ khai cho đến lúc thành
trị bây giờ, sau hơn một trăm
bài đủ các thứ chuyện khoa
ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00
Tiền gửi..... 0 \$ 10



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TÊ SƯ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt

Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng.

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chờ qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên khai lý trong sở thiết-nghiệm, nay châm-chít, âu-nhi-khoa, thị-học và cực-chuẩn-túc-chi-cơ-khí. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rít và thuốc trừ độc, chuyên-môn, **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bào chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ Lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giấy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Sài Gòn : 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ Lớn : 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách được-tính-học-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

QUÁN NHỰT TRINH
Boulevard Nordom, No 7

閩新省陸

MR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 340

JEUDI 27 AOUT 1914

MỤC LỤC

- | | |
|--------------------------|-------------------------------|
| 1 - Bản-quân cáo bạch. | Kim-Vân-Kiều tân giải ; |
| 2 - Dật luận : | Nam nữ hôn nhưn vệ sanh. |
| Tài nguyên vọng phế ; | 5 - Lời rao. |
| Nông-vụ tung đàm. | 6 - Sứ bộ hiệu La Petite Fer- |
| 3 - Thời-cuộc : | mière. |
| Nghĩa-quyển-hội cáo bạch | 7 - Chư vị đã gửi bạc. |
| Diễn tín ; | 8 - Thương trường. |
| Đông-dương thời sự ; | 9 - Tân học văn tập. |
| Âu Mỹ tân văn ; | 10 - Phép học tiếng Annam. |
| Cục đông tân văn ; | 11 - Thơ tin vãng lai. |
| Công văn lược lục ; | 12 - Hàng tàu Lục-Đĩnh. |
| Thương-vụ tạm lục ; | 13 - Thuốc rượu Quinium La- |
| 4 - Trích cầm tạp biên : | barraque. |
| Nguyễn trào khai cơ công | |
| thần liệt truyện ; | |

Asien
Mien nhứt trich thien
thi va bac phoi di chit
cay
LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

MỖI SỐ GIÁ 0,20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Nordom. - Saigon

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU

Kính mời Chu-quí-có trong Thành-phố cùng các đường hie-tên Qui-khách-Luc-chau như Qui-vị muốn dùng may niếm áo cách kiểu thể nào, hay là may xuyên lạch hàng tàu, xin niếm tinh đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời đúng; tiền công may và giá hàng đã đều như. — Còn sự khéo-vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không loai-vô lẽ tạm mời, xin Qui-có niếm tinh, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU-SANH,
110, quai Arropo-Chinois (Cầu-ông-Lãnh,
(Gần ga xe lửa). Saigon

Người đơn bà mang bệnh không ngủ và bệnh hoái căn

Người đơn bà hoặc gái trẻ mà mặt cũng không mạnh là tại nơi bộ căn cốt mà ra.



Đơn bà con gái mang bệnh ngủ không được, hay chiêm bao chiêm bị, mặt mày nóng hầm như ở gần bếp lửa, chóng mặt, ngực hồi hộp, thổ đờc như người gần trút linh hồn.

ngột hơi, đau mình, khó ở trong lúc có đường kinh, ti vị cứng, đau thất lưng, ấy là tại nơi căn cốt tiêu tụy làm cho mang sống người đơn bà con gái ra cực nhọc lần lần bị ra tram trẻ không phương trị nổi.

Nếu muốn cho dứt hậu hoạn, máy có máy chỉ khá mua thuốc thần

hiệu của người học sanh kia tại nhà thương thủ vật mới tìm được hiệu là « Neurinase » uống nó vô hai, uống rồi sẽ thấy ngủ khỏe, hết hoái căn, căn cốt yên tĩnh như thường.



Neurinase

Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75; Trữ tại tiệm thuốc thượng-dẳng G. RENOUX và De MAR^t & LAURENS và tại THIỆT-NHIỆM-SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadere.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 * * * NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bổ, thường gọi là Quinquina thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « Toni Kola Seerestat ».

Hai là: Saint Raphaël Ducos.

Hàng này cũng có bán tử sắc tốt và chắc lăm, hiệu là từ « Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares El Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.
Rượu Champagnes: V^{ve} Clicquot-Ponsardin.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnesupérieure: B. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu kêu là: vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard, và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère, Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài Bển-thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐỊA DƯ MÔNG HỌC, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần biết về MÔNG và HOA ĐỒ.

Giá 0 \$ 80
Tiền gởi 0 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐẠI-PHÁP-CÔNG-THẦN, chữ quốc-ngữ nói về các vua, quan có danh tiếng nước Đại-pháp từ sơ khai đến đời nay, nhiều chuyện có ích và hay.

Giá 2 fr. 50
Tiền gởi 0 50

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH, chữ Langsa ông Russier soạn, chỉ nói hai Giadinh mà thôi, song dạy đủ các điều đại khái tỉnh này. **CÓ BỐN TẤM SẴN ĐỒ**

Giá 0 \$ 80
Tiền gởi 0 08

HÀNG
Có bán
Có bán
đá dù
tinh,
incandes
sang-ho
Có b
Xin ch
gót ngọc
thăm, th
noác hời
muốn ch
việc đặt
thì tôi sẽ
Như đ
thì tiền p
Hàng
rẻ hơn h
ÔNG
7
Ông
IN D
Không
Có bán
Lung
Bià m
chữ
Người
trên lư
Tiền g